

MỤC LỤC TÍNH HOA KINH LUẬN NGUYÊN THỦY

(Số phút được dựa theo video trên kênh Phật Giáo Nguyên Thủy Paris)

(Cập nhật đến bài 81)

Thứ tự	Tiêu đề	Chi tiết
1	Duyên hệ	
2	52 Tâm sở	
3	121 Tâm	
4	Lộ trình tâm	
5	Thiền chỉ và Thiền quán (chung)	
6	Tu Thiền chỉ	
7	40 Đề mục tu Thiền chỉ	
8	Tu Thiền quán	- Lợi ích của nghe pháp - Làm chủ các căn - Trí Văn, Tư, Tu - Quán đối với Tứ thực - Quán các nỗi khổ để tinh tấn - Kiết sử Phiền não - Đoạn phiền não - Thân kiến - Ngã kiến (Thường kiến và Đoạn kiến)
9	Hiếu về nghiệp	
10	Nói về quả vị: các con đường chứng quả	
11	Các địa vị Hiền - Thánh	- Tứ gia hạnh - Tu-đà-hoàn và Hướng Tu-đà-hoàn: - Nhị quả hướng và Nhị quả - Tam quả hướng và Tam quả - Tứ quả hướng và Tứ quả
12	Dấu hiệu nhận biết bậc Thánh nhân	
13	Tứ Thánh đế	
14	12 Nhân duyên	
15	37 Phẩm trợ đạo:	- Tứ niệm xứ - Tứ chánh cần - Tứ như Ý túc - Ngũ căn - Ngũ lực - Thất giác chi - Bát chánh đạo
16	Ngũ quyền: Tín, Tấn, Niệm, Định, Huệ	
17	Lộ trình tu chứng	
18	- 7 y chỉ xứ của Thần thức - 9 cư xứ của chúng sanh	

19	Ôn lại 9 nơi trú xứ của Thần thức:	
20	Dấu hiệu thoái chuyển trong tu hành	
21	Các tầng trời	
22	Giới luật	
23	Luận Câu Xá: các định nghĩa khác	
24	Ngũ uẩn	
25	Xây dựng Chánh kiến	
26	Khai thị của đức Phật	
27	Hiếu về đức Phật	
	Hiếu về các bậc Thánh	
28	Những bài kinh quan trọng	- Bài Kinh Nhất Dạ Hiền - Kinh KaLaMa
29	Các câu chuyện trích từ kinh	
30	Pháp hành	
31	Ứng xử trong thế gian	- Bài kinh nói về sử dụng tài sản, buôn bán - Bài kinh nói về tiêu chuẩn bạn bè - Bài kinh nói về giấc mơ - Bài kinh nói về vợ chồng - Bài kinh nói về cúng tế - Bài kinh nói về nghĩa vụ người con - Bài kinh nói về Hộ niệm
32	Nói về Bố thí, Cúng dường	
33	10 Ba-la-mật	

BẢNG MỤC LỤC CHI TIẾT

Tiêu đề	Bài LCX
Duyên hệ	
1. Tiền sanh duyên	02 (13:12 - 18:34) 03 (03:39 - 08:54) 06 (15:15 - 15:35) 07 (17:54 - 20:54) 08 (02:58 - 06:19)
2. Hậu sanh duyên	02 (15:27 - 18:34) 03 (03:39 - 08:54) 06 (15:28 - 15:35) 07 (17:54 - 20:54) 08 (02:58 - 06:19)
3. Câu sanh duyên	02 (17:15 - 18:34) 03 (03:39 - 08:54) 06 (15:29 - 15:35) 07 (17:54 - 20:54) 08 (02:58 - 06:19)
4. Vô gián duyên (Đẳng vô gián duyên)	03 (54:05 - 56:25) 07 (17:54 - 20:54) 08 (02:58 - 06:19)
5. Hiện hữu duyên	03 (56:26 - 1:01:02) 07 (17:54 - 20:54) 08 (02:58 - 06:19)
6. Vô hữu duyên	03 (56:26 - 1:01:02) 07 (17:54 - 20:54) 08 (02:58 - 06:19)
7. Thiền duyên: 7 chi thiền	04 (20:28 - 28:06) 07 (17:54 - 20:54) 08 (02:58 - 06:19)
8. Đạo duyên	04 (31:10 - 33:55) 07 (17:54 - 20:54) 08 (02:58 - 06:19)
9. Nghiệp duyên	04 (33:56 - 41:34) 05 (14:33 - 27:45) 08 (02:58 - 06:19)

10. Quả duyên	05 (27:45 - 40:58) 08 (02:58 - 06:19)
11. Vật thực duyên:	04 (1:52:00 - 1:52:47) 05 (1:10:55 - 1:28:25) 07 (17:54 - 20:54 08 (02:58 - 06:19)
12. Thường cận Y duyên (Cận y duyên)	06 (15:45 - 24:35) 07 (17:54 - 20:54)
13. Ly khứ duyên	06 (24:36 - 33:29)
14. Bất ly duyên	06 (33:30 - 37:14)
15. Trưởng duyên	07 (20:55 - 34:51)
16. Tương ưng duyên	07 (39:30 - 46:35)
17. Bất tương ưng duyên	07 (39:30 - 46:35)
18. Dị thực Quả duyên (Dị thực duyên)	08 (06:20 - 20:18)
19. Hỗ tương duyên	08 (20:19 - 25:39)
20. Nhân duyên	12 (27:11 - 30:25)
21. Cảnh duyên (Sở tri duyên)	12 (30:26 - 57:20)
22. Y chỉ duyên	12 (33:03 - 57:20)
23. Trùng dụng duyên	12 (54:33 - 57:20)
24. Quyền duyên	13 (36:26 - 2:18:27)
52 Tâm sở	
Định nghĩa Tâm sở Tâm sở Tâm, Tư	03 (1:02:35 - 1:08:05)
Tâm sở Tư	02 (2:19 - 4:15) 04 (33:57 - 37:36)
Sự khác nhau giữa Tâm sở Tư và Tâm sở Tác ý	04 (28:15 - 30:00)
Bảng tổng kết 52 Tâm sở	46 (53:46 - 56:18)
13 Tâm sở Tợ tha:	
7 Tâm sở Biến hành: (Xúc, Tác ý, Thọ, Tưởng, Tư, Nhất hành, Mạng quyền)	15 (29:50 - 2:11:34) 19 (59:50 - 1:01:41)

• 6 Tâm sở Biệt cảnh: (Tâm, Tứ, Thắng giải, Cần, Hỷ, Dục)	16 (36:46 - 2:04:00) 19 (59:50 - 1:01:41)
14 Tâm sở Bất thiện	
• 4 Tâm sở Bất thiện Biến hành (Si, Vô tâm, Vô úy, Trạo cử)	19 (59:40 - 1:42:48)
• 10 Tâm sở Bất thiện Biệt cảnh: chia làm 3 nhóm:	
1. Nhóm Tham phần: (Tham, Tà kiến, Ngã mạn)	21 (2:02:00 - 2:21:18) 22 (59:52 - 1:43:30)
2. Nhóm Sân phần: (Sân, Tật, Lận, Hối)	22 (1:43:38 - 2:15:57) 25 (1:52:01 - 2:25:55)
3. Nhóm Trì trệ và Do dự (Hôn trầm, Thụy miên, Nghi)	26 (1:46:04 - 2:32:26)
25 Tâm sở Tịnh hảo	
19 Tâm sở Tịnh hảo Biến hành:	
• Tâm sở Tín	30 (1:25:01 - 1:59:54)
• Tâm sở Niệm: - 17 Yếu tố để phát sanh Tâm sở Niệm (bài 31) - 4 Nhân trợ để tu Niệm giác chi (bài 31)	30 (2:00:00 - 2:24:30) 31 (35:16 - 1:41:12)
• Tâm sở Tàm	31 (1:41:13 - 1:51:27)
• Tâm sở Úy	31 (1:51:28 - 2:01:03)
• Tâm sở Vô tham	35 (1:16:00 - 1:32:39)
• Tâm sở Vô sân	35 (1:32:40 - 1:51:46)
• Tâm sở Trung hòa	35 (1:51:47 - 2:14:38)
• Tâm sở Tịnh tâm và Tịnh thân	37 (1:50:58 - 2:23:12)
• Tâm sở Khinh tâm và Khinh thân	39 (1:51:31 - 2:04:38)
• Tâm sở Nhu tâm và Nhu thân	39 (2:04:39 - 2:13:49)
• Tâm sở Thích tâm và Thích thân	40 (1:58:15 - 2:15:50)
• Tâm sở Thuần tâm và Thuần thân	41 (1:51:07 - 2:03:27)
• Tâm sở Chánh tâm và Chánh thân	41 (2:03:30 - 2:16:56)
6 Tâm sở Tịnh hảo Biệt cảnh: chia ra 3 phần	

• 3 Tâm sở Tịnh hảo Giới phần: - Chánh ngữ - Chánh nghiệp - Chánh mạng:	42 (2:00:02 - 2:23:20)
• 2 Tâm sở Tịnh hảo Vô lượng phần: - Bi - Tùy hỷ - Tâm sở Xả	43 (1:36:22 - 2:27:35)
• 1 Tâm sở Tịnh hảo Trí quyền: Trí tuệ - Tâm sở Trí quyền có 3: Trí văn, trí tư, trí tu. - Bốn nhân để trợ sanh bất tương ưng trí (Bốn điều khiến mình không sinh được trí) - 10 Ba-la-mật của Nam truyền	44 (1:51:52 - 2:28:45)
• Tâm sở Tịnh hảo Trí quyền: - 40 Nhân trợ sanh trí: + 4 Nhân Trợ Cho Tương Ưng Trí: (1-4) + 8 Nhân Tĩnh Trí: (5-12) + 4 Nhân Trợ Tạo Trí: (13-16) + 9 Nghiệp Trí: (17-25) + 7 Nhân Phát Trí: (26-32) + 8 nhân đắc trí: (33- 40)	45 (1:35:21 - 2:03:54)
121 Tâm: được chia theo các cách:	
Cách 1: Chia theo cõi	
Nói chung về Tâm dục giới, Tâm sắc giới, Tâm vô Sắc giới, và Tâm siêu thế	46 (56:19 - 1:07:48)
1. Tâm Dục giới: (54 tâm), gồm 11 cõi, được chia làm 3 loại:	46 (1:07:49 - 1:13:10)
(A). Tâm Bất Thiện: (có 12) - Định nghĩa Bất thiện - Nhân trợ cho Bất thiện sanh: có 5	46 (1:13:11 - 1:24:56)
• Tâm tham: có 8 - Định nghĩa - 8 trường hợp tâm tham và ví dụ	46 (1:24:58 - 2:56:52)

- Nhân trợ cho tham: có 4 - Nhân trợ cho hỷ: có 4 - Nhân trợ sanh hợp Tà kiến: có 5 - Nhân trợ sanh ly Tà kiến: có 5	
- Nhân trợ sanh vô trợ: có 6 - Nhân trợ sanh hữu trợ: có 6	47 (1:32:36 - 1:44:57)
• Tâm sân: có 2 1. Tâm sân thọ ưu, hợp phần nộ, vô trợ. 2. Tâm sân thọ ưu, hợp phần nộ, hữu trợ. - Định nghĩa - Ví dụ - Trong Vi Diệu Pháp: Mỗi loại tâm chỉ có thể đi kèm với một trong 5 loại thọ: Lạc, Khổ, Hỷ, Ưu, Xả - Lộ trình tâm đầy đủ trong ví dụ trải qua 17 sát-na tâm (chỉ xét Tâm sân) - 4 Nhân trợ sanh sân (hay thọ ưu)	47 (1:45:03 - 2:30:24)
• Mười điều ác và liên quan đến Tâm tham và Tâm sân	47 (2:30:33 - 2:35:00)
• Trong Vi Diệu Pháp, có 2 loại Tâm sân: - Sân có phần nộ (sự ghét bỏ, giận dữ) - Sân có sợ hãi (phản ứng trốn chạy, hoảng loạn, rút lui)	51 (1:27:50 - 1:30:37)
• Tâm si: có 2 1. Tâm si thọ xả, hợp hoài nghi. 2. Tâm thọ xả, hợp trạo cử - Hoài nghi: có 8 và phân thành 40 điều: A. Hoài nghi Phật bảo có 5 B. Hoài nghi Pháp bảo có 4 C. Hoài nghi Tăng bảo có 2 D. Hoài nghi Tam học có 3 E. Hoài nghi Quá khứ có 5 F. Hoài nghi Vị lai có 5 G. Hoài nghi Hiện tại có 5 H. Hoài nghi Pháp y tương sinh có 11 - Các ví dụ - Nhân trợ sanh si có 2	48 (59:55 - 2:04:59)

- Bốn lậu có 3 pháp thực tính: là tham, tà kiến và si: 1. Dục lậu 2. Hữu lậu 3. Tà kiến lậu • 4. Vô minh lậu	
• Ôn Tập 12 Tâm Bất Thiện • Đối chiếu 10 Kiết sử với 12 Tâm bất thiện • *Bậc Sơ quả Tu-đà-hoàn đoạn được ba Kiết sử (Thân kiến, Giới cấm thủ, Nghi) tức là đoạn được 5 tâm bất thiện gồm: 4 tâm Tham hợp Tà kiến, 1 Tâm si hợp Hoài nghi. • Các ví dụ và Bảng tóm lược lộ trình từng sát-na tâm.	49 (1:03:31 - 1:55:00)
• Lộ trình từ: - VD1: Người Sắp Chết Còn Nghe Được Rõ Ràng Lời Nói Nghịch Ý Của Người Con, Và Do Đó Khởi Tâm Sân Hận Với Đầy Đủ Các Sát-Na "Tiếp Nhận" Và "Suy Xét". (Lộ Trình Nhĩ Môn Cận Tử – Sotadvāra-Maranasanna-Vithi). + (Bảng 14 sát-na tâm) - VD2: Bảng Chi Tiết Lộ Trình Tâm Tử Cho Trường Hợp Một Người Tuy Các Căn Không Hoạt Động Nửa (Không Nghe, Thấy, Biết Bên Ngoài), Nhưng Trong Tâm Họ Khởi Lên Ấn Tượng Sâu Đậm Về Phật Pháp, Nhờ Đó Họ Tái Sinh Vào Cảnh Lành. + (Bảng 11 sát-na tâm).	49 (1:55:01 - 2:14:16)
(B) Tâm Vô Nhân (Ahetuka Citta): có 18	
B1. Tâm quả Bất thiện: có 7 - Định nghĩa và Phân loại - Nhân trợ sanh của 7 Tâm quả Bất thiện	50 (1:24:23 - 2:25:32)
B2. Tâm quả thiện Vô nhân: có 8 - Ví dụ & Lộ trình tâm theo sát-na tâm của một người phạm phu thấy cảnh tai nạn giao thông máu me nên khởi lên tâm sợ hãi. - Nếu là bậc Thánh nhân thì trong tình huống thấy tai nạn như vậy sẽ như thế nào?	51 (1:07:27 - 1:57:38)

B3. Tâm tố Vô nhân: có 3 1. Tâm khai Ngũ môn thọ xả 2. Tâm khai Ý môn thọ xả 3. Tâm tiểu sinh thọ hỷ *Tâm quả (<i>vipāka citta</i>) và tâm tố (<i>kiriya citta</i>) là những Tâm vô ký, chúng không tạo thành nghiệp, không sản sinh ra nghiệp quả.	51 (1:57:50 - 2:11:11)
• Sự cười có 6 kiểu • Sự khóc có 6 kiểu -> Có người nói: Khi nghe Ma vương Ba Tuần nói là ‘Ta sẽ cho con cháu xuất gia để phá hoại giáo pháp của ông’ thì đức Phật đã khóc => Điều này hoàn toàn không đúng.	51 (2:11:12 - 2:29:40)
• Nhắc lại về 30 tâm đã học	52 (1:20:47 - 1:25:35)
(C) Tâm Dục Giới Tịnh Hảo: có 24 • Định nghĩa Tâm dục giới Tịnh hảo • Phạm vi và chức năng của: + 8 Tâm đại thiện + 8 Tâm đại quả + 8 Tâm đại tố	52 (1:25:38 - 1:31:56)
• C1.Tâm đại thiện (có 8) - C1.1.Định nghĩa - C1.2.Nhân trợ sanh thiện gồm 5 - C1.3.Mười cách tạo phước - C1.4.Phân loại Tâm đại thiện - Phân tích các ví dụ	52 (1:32:00 - 2:37:19)
- C1.5.Nhân trợ sanh thọ xả có 4: - C1.6.Trí (Tuệ): +Trí văn, Trí tư, Trí tu. +Nhân trợ sanh ly trí: gồm 4 +Nhân Trợ Sanh Trí: gồm 40	53 (1:00:45 - 1:35:23)
• Sửa Bài tập về nhà • 5 trường hợp làm thiện	53 (44:00 - 1:00:41)
• C2.Tâm đại quả: (có 8)	53 (1:38:15 - 2:11:44)

- C2.1.Định nghĩa - C2.2.Vị trí của Tâm đại quả - C2.3.Phân loại Tâm đại quả - C2.4.Phân biệt Tâm đại quả (Tâm đại quả Dục giới Hữu nhân) và Tâm quả thiện Dục giới Vô nhân - C2.5.Tâm đại quả trong lộ trình tâm - Ví dụ: + Ví dụ 1: Một người Phật tử thường xuyên tu tập Thiền chỉ, khi nghe một bài nhạc hay của nhà hàng xóm mở thì tâm cảm thấy bình thường. Hãy lập lộ trình tâm theo từng sát-na tâm của người ấy. + Ví dụ 2: Lộ trình tâm so sánh với trường hợp ba người nữ nhìn thấy một bông hoa đẹp. Nhưng ba người khởi tâm khác nhau. Người A ganh tỵ với chủ nhân bông hoa. Người B hoan hỷ và khởi tâm tán thán, muốn tặng thêm hoa cho người khác. Người C chỉ thấy và ghi nhận vẻ đẹp, không khởi thích, ghét	
• Sửa Bài tập về nhà	54 (56:11 - 1:05:48)
• C2.Tâm đại tổ - C2.1.Định nghĩa - C2.2.Phân loại - Phân tích các ví dụ	54 (1:05:51 - 1:21:55)
2.Tâm sắc giới: gồm 16 cõi • Định nghĩa Tâm sắc giới • Thế nào là ‘Vật sắc’ và ‘Phiền não sắc’ • Chú giải • Phân loại chung	54 (1:21:58 - 1:33:10)
• 2A. Tâm thiện Sắc giới: có 5 - 2A.1.Định nghĩa - 2A.2. Đặc tính - 2A.3. Phân biệt - 2A.4.Phân loại 1. Tầm, Tứ, Hỷ, Lạc, Nhất Tâm. 2. Tứ, Hỷ, Lạc, Nhất Tâm. 3. Hỷ, Lạc, Nhất Tâm. 4. Lạc, Nhất Tâm. 5. Xả, Nhất Tâm.	54 (1:33:13 - 2:04:43)

- Ví dụ: Lập Lộ trình tâm: Một người tu đề mục Biến xứ nước đặc lần lượt các tầng thiền tới tứ Thiền (Ngũ thiền trong Vi Diệu Pháp). - Tác dụng của 5 Chi thiền	
• 2B.Tâm quả Sắc giới: có 5 - 2B.1.Định nghĩa - 2B.2.Phân loại Tâm quả Sắc giới - Bảng quả Tái sinh của Chứng thiền theo Vi Diệu Pháp (nếu chưa chứng Niết-Bàn)	54 (2:04:45 - 2:12:04)
• 2C.Tâm tố Sắc giới (Tâm tố Thiền sắc giới, Tâm duy tác Sắc giới): có 5 - 2C.1.Định nghĩa - 2C.2.Phân loại	54 (2:12:05 - 2:16:40)
• Sửa Bài tập về nhà	55 (1:15:30 - 1:33:03)
3.Tâm vô Sắc giới: gồm 4 cõi • Định nghĩa • Phân loại • Cách tu Thiền vô sắc (Arūpa Jhāna)	55 (1:33:05 - 1:46:30)
• 3A.Tâm thiền Vô sắc giới: có 4 - 3A.1.Định nghĩa - 3A.2.Phân loại • 3B.Tâm quả Vô sắc giới: có 4 - 3B.1.Định Nghĩa - 3B.2.Phân loại • 3C.Tâm tố Vô sắc giới: có 4 - 3C.1.Định Nghĩa - 3C.2.Phân loại: - Ví dụ & Sửa BTVN	55 (1:46:35 - 2:36:20)
4.Tâm siêu thế: • Định nghĩa • 4 nhân trợ sanh Tâm đạo Siêu thế: 1.Thân cận bậc hiền sĩ 2.Được nghe chánh pháp 3.Tác ý khéo 4.Hành đúng pháp đến đạo quả.	56 (1:21:18 - 1:26:05)

• 4.a.Tâm đạo Siêu thế: - 4a.1.Định nghĩa - 4a.2.Đặc điểm Tâm đạo Siêu thế - 4a.3.Phân loại Tâm đạo Siêu thế +Chia theo 4 bậc Thánh: có 4 1. Tâm đạo Thất lai 2. Tâm đạo Nhất lai 3. Tâm đạo Bất lai 4. Tâm đạo Vô sanh +Chia theo 5 bậc Thiền: có 20. (4 Tâm đạo trên nhân với 5 tầng Thiền). - 4a.4.Vai trò và tiến trình của Tâm đạo - 4a.5.Ba ngăn trở của chứng đạo: 1. Phiền não ngăn trở; 2. Nghiệp ngăn trở; 3. Quả ngăn trở.	56 (1:26:06 - 1:56:45)
• 4b.Tâm quả Siêu thế - 4b.1.Định nghĩa - 4b.2.Đặc điểm của Tâm quả Siêu thế - 4b.3.Phân loại Tâm quả Siêu thế +Phân loại theo bậc Thánh: có 4 1.Tâm quả Thất lai 2.Tâm quả Nhất lai 3. Tâm quả Bất lai 4. Tâm quả Vô sanh +Phân chia theo tầng Thiền: có 20 - Ví dụ: + Ví dụ 1: Lộ trình tâm theo từng sát-na tâm của người bình thường nhờ khi nghe một bài pháp về Khổ -Không, Vô thường, Vô ngã mà chứng Sơ quả Tu-đà-hoàn. + Ví dụ 2: Lập Lộ trình tâm theo từng sát-na tâm của một người Phật tử tu tập đề mục nước dục Thiền chỉ Tam thiền, rồi ngay khi ấy thấy nước chảy hiểu đời vô thường nên chứng đắc liên tiếp đến địa vị Tam quả.	56 (1:56:47 - 2:23:56)
• Sửa Bài tập về nhà	57 (1:28:56 - 1:56:50)
• 4b.Tâm quả Siêu thế - 4b.4.Chi tiết thêm về Tâm quả Siêu thế - Nhị chủng La-hán: 1.Quán lạc La-hán; 2.Lục thông La-hán	57 (1:56:51 - 2:26:45)

- A-la-hán có 5 bậc: 1.La-hán Giải thoát trí siêu; 2.La-hán Giải thoát lưỡng biên; 3.La-hán Tam minh; 4.La-hán Lục thông; 5.La-hán Tứ trí Đạt thông	
• Sửa BTVN: "Hai người bạn thân cùng tu"	58 (2:07:08 – 2:43:43)
• Sửa BTVN: Câu chuyện "Mối Duyên Xưa Và Con Đường Giải Thoát".	59 (1:16:00 -2:03:07)
Lộ trình tâm	
1. Lộ trình Tâm thời bình nhật Ngũ môn	
1. A. Lộ trình tâm cảnh rất lớn Ngũ môn: • Thế nào là Na cảnh? • Điều kiện xuất hiện tâm Na cảnh • Nói về Tâm hộ kiếp • Định nghĩa về Tâm hộ kiếp khách • Trường Hợp có thêm Tâm hộ Kiếp khách • Phân loại Tâm lộ • Phân loại cảnh • Các ví dụ về Lộ trình tâm: - VD1: Lộ Trình tâm của một người nghe tiếng sét lớn, sanh sợ hãi - VD2: Lộ Trình tâm của một vị A-la-hán nghe tiếng sét lớn - VD3: Lộ Trình tâm của một người nghe tiếng sét lớn, sanh sợ hãi (có Tâm hộ Kiếp khách)	60 (1:19:50 - 2:12:00)
1. B. Lộ trình tâm Ngũ môn ở 4 cảnh: - Nhắc lại Phân loại Tâm lộ, Phân loại cảnh. - Lộ trình tâm của Cảnh rất lớn; Cảnh lớn; Cảnh nhỏ; Cảnh rất nhỏ.	61 (1:17:17 - 1:45:41)
2. Lộ trình Tâm thời bình nhật Ý môn - 14 điều kiện tạo ra các Tâm lộ cảnh ý: a. Cảnh từ ký ức giác quan (1-4) b. Cảnh do tâm lý hiện tại (5-8) c. Cảnh do nghiệp và năng lực siêu nhiên (9-10) d. Cảnh do thân, ngoại thân, trí tuệ (11-14)	62 (1:14:03 - 1:50:48)

- Phân loại Tâm lộ theo ý môn thời bình nhật - 4 lý do tuy cảnh tốt nhưng đồng lực sân sinh khởi (Tâm sân) - *3 Điều kiện khiến lộ trình tâm Cảnh rất rõ, Cảnh rõ có chót Hộ kiếp khách (HK) - Lộ trình tâm của Cảnh rất rõ, Cảnh rõ, Cảnh không rõ, Cảnh mơ hồ	64 (1:28:56 – 1:46:44)
3. Lộ trình tâm thời cận tử	
3. A. Lộ trình tâm thời Cận tử Ngũ môn a. Định nghĩa: b. Nguyên nhân của sự tử c. Ba loại cảnh thời cận tử d. Các trường hợp lộ trình tâm thời cận tử lộ Ngũ môn *Phân loại Tâm lộ (không áp dụng cho thời Cận tử) *Phân loại cảnh (không áp dụng cho thời Cận tử) *Chia lộ trình tâm thời cận tử theo: (4 cảnh)	67 (1:19:40 - 2:12:15)
- Tóm Tắt 4 Trường Hợp Tử Theo Ngũ Môn	68 (1:31:50 - 1:33:54)
3. B. Lộ trình tâm thời Cận tử Ý môn • 4 cảnh: Rất rõ, rõ, yếu, mơ hồ	68 (1:33:55 - 1:54:18)
3. C. Ôn lại Lộ trình tâm thời Cận tử: - Về Tâm tử và Tâm tái tục (Tái sanh) - Bảng Chi Tiết cho trường hợp Tâm tử, Tâm tái tục, Cảnh giới	69 (1:20:35 - 1:42:35)
3. Lộ trình tâm Chiêm bao 1. Định nghĩa 2. Có 4 loại mộng 3. Nghiệp tạo trong mộng 4. Thời gian trong mộng 5. Phân biệt mộng báo lúc gần chết *** Khi chết thì 3 tướng hiện ra ảnh hưởng đến cảnh giới tái sinh: Cảnh nghiệp, Cảnh nghiệp tướng, Cảnh sinh Thú tướng.	70 (1:19:18 - 1:43:33)
4. Lộ trình tâm Đặc thiên 1. Định nghĩa 2. Chi thiên và Tâm sở 3. Các Chi thiên nằm ở 13 Tâm sở Tợ tha	71 (1:05:55 - 1:57:03)

4. Chi thiên đối trị các Triền cái 5. Tầng thiên và các chi thiên 6. Lộ trình tâm Đắc thiên: - Lộ trình tâm Đắc thiên của người Trì căn (Độn căn) - Lộ trình tâm Đắc thiên của người Lợi căn - Ví dụ Lộ trình tâm Đắc thiên của hành giả tu Biến xứ màu đỏ 7. Các đề mục Thiên chỉ để Đắc thiên - Đề Mục Không đắc thiên	
5. Lộ trình tâm hiện Thần thông (Hóa thông) 1. Năm thần thông (Thắng trí) 2. Định nghĩa 3. Lộ trình tâm Hiện thần thông: có 3 bước 4. Ví dụ: Muốn hiện Thần thông đi trên mặt nước một con sông	72 (1:15:35 - 2:00:46)
6. Lộ trình tâm Đắc đạo quả 1. Định nghĩa 2. Điều kiện để thành tựu Thánh quả - Thất tịnh - Điều kiện đắc đạo quả (Giới tịnh; Tâm tịnh; Kiến tịnh; Đoạn nghi tịnh, Đạo phi đạo Kiến tịnh; Tuệ kiến Mãn tịnh; Tri kiến tịnh) 3. Lộ trình tâm đắc Sơ đạo, Sơ quả: - Lộ trình tâm đắc Sơ quả của người Trì căn (Độn căn) - Lộ trình tâm đắc Sơ quả của người Lợi căn 4. Lộ trình Tâm đắc Quả cao (Nhị quả, Tam quả, Tứ quả)	73 (1:21:58 - 1:52:06)
7. Lộ Trình Tâm Phản Khán Đạo Quả Siêu Thế: 1. Định nghĩa 2. Lộ trình tâm Phản khán Đạo quả Siêu thế: 3. Giải thích về Tâm phản khán 4. Tâm Phản khán khác nhau giữa các bậc Thánh 5. Bản chất tâm lý học của phản khán 6. Ý nghĩa tu tập 7. Lưu ý - Giải thích lại thế nào là: (1) Tâm hộ kiếp quá khứ; (2) Tâm hộ kiếp rúng động; (3) Tâm Hộ kiếp Dứt dòng; (4) Tâm khai Ý môn; (5) Tâm Chuẩn bị; (6) Tâm Cận hành; (7) Tâm Thuận thứ; (8) Tâm Chuyển tánh; (9) Tâm đạo; (10) Tâm quả Siêu thế	75 (1:09:52 - 1:41:12)

8. Lộ Trình Tâm Nhập Thiền Quả 1. Định nghĩa: 2. Đặc điểm 3. Điều kiện trước khi nhập Thiền quả 4. Chuẩn bị nhập Thiền quả 5. Lộ trình Tâm nhập Thiền quả: a) Lộ trình Tâm nhập Thiền quả của bậc Thánh Trì căn b) Lộ trình Tâm nhập Thiền quả của bậc Thánh Lợi căn *** Giải thích thêm về: 1. Hộ kiếp vừa qua; 2. Hộ kiếp rúng động; 3. Hộ kiếp dứt dòng; 4. Tâm khai ý môn; Sát-na 5-8 (hoặc 5 đến 7); Thánh quả; Sau sát-na Tâm thánh quả đầu tiên; Hộ kiếp trở lại; Tâm phản kháng	77 (1:17:20 - 1:38:53)
Vấn - Đáp: Sát-na định, Cận định và An-chỉ định (tức là các tầng Thiền) thì cái nào hơn? Xếp thứ tự như thế nào?	77 (1:38:54 - 1:42:40)
9. Lộ Trình Tâm Nhập Niết-Bàn I. Lộ trình tâm Ý môn Niết-bàn (Viên tịch) thông thường: bậc A-la-hán.	79 (1:35:12 - 1:50:15)
II. Lộ trình tâm Ý môn Viên tịch đặc biệt: 1. Lộ trình tâm Viên tịch Liên thiền 2. Lộ trình tâm Viên tịch Liên Thông	80 (1:22:50 - 1:43:24)
3. Lộ trình tâm Viên tịch Phản khán 4. Lộ trình tâm Viên tịch Chí mạng	81 (1:20:24 - 1:44:22)
Thiền chỉ và Thiền quán (chung)	
Tác Dụng Của Tu Thiền Chỉ Và Thiền Quán (Trích Từ Kinh Tăng Chi – Phẩm Hai Pháp)	32 (6:30 - 15:06)
Tác Dụng Và Tầm Quan Trọng Của Thiền Chỉ Và Thiền Quán (2) - Hai Pháp Nền Tu Hành (Kinh Số 7 - Phẩm Thiện Tri Thức Số 20 – Kinh Tăng Nhất A Hàm)	35 (48:28 - 1:02:51)
Tầm Quan Trọng Của Thiền Chỉ Và Thiền Quán (3) (19. Phẩm Tham: Rāgaṭṭhāraṇa – Kinh Tăng Chi)	36 (1:40:40 - 1:45:34)

• Lợi ích của Thiền chỉ và Thiền quán (Tổng hợp từ nhiều bộ kinh trong tạng A Hàm và Nikāya)	62 (41:25 - 55:43)
• Lợi ích của tu Thiền chỉ, Thiền Quán (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	70 (42:10 - 47:40)
• Pháp Nào Cần Chuyên Tinh Tư Duy? Tác Dụng Của Thiền Chỉ Và Thiền Quán (Kinh 463. Đồng Pháp - Kinh Tập A Hàm)	38 (1:10:02 - 1:32:11)
• Biết Thời Nghi (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	10 (10:37 - 13:25)
• Tùy Thời Biết Nên Tu Thiền Chỉ Hay Thiền Quán (Trích Từ Kinh Số 1 – Phẩm 39 – Kinh Tăng Nhất A Hàm)	36 (1:45:35 - 1:57:45)
• Các Cách Tu Tập Chỉ Và Quán - Các Chi Phần A-La-Hán (Kinh (4.170) Gắn Liền Cột Chặt: Yuganaddha (SA 560) – Kinh Tăng Chi)	42 (48:08 - 56:58)
Tu Thiền chỉ	
• 5 Lợi Ích Của Tu Thiền Chỉ (Samatha) Theo Luận Thanh Tịnh Đạo Của Ngài Buddhaghosa (Phật Âm)	20 (55:34 - 1:07:34)
• Tầm quan trọng của Thiền chỉ và chia sẻ cách hành trì (Thầy Thiện Trang)	37 (42:40 - 47:21)
• Đề Mục Thiền Chỉ Biến Xứ Trong Kinh A Hàm (Trích từ Kinh 111. Mao Doan - Kinh Tập A Hàm)	37 (49:55 - 58:30)
• Đề Mục Thiền Chỉ Biến Xứ Trong Kinh Nikaya (Trích từ Kinh Tăng Chi – Phẩm 10 Pháp)	37 (58:31 - 1:02:27)
• Tầm Quan Trọng Của Mười Biến Xứ (Tu Thiền Chỉ) (Trích từ Kinh 222. KINH LỆ - Kinh Trung A Hàm)	40 (42:25 - 51:08)
• Tầm Quan Trọng Của Thiền Chỉ (Tiếp Theo): “Muốn Đoạn Trừ Vô Minh Nên Tu Mười Biến Xứ” (Trích từ Kinh 222 – Kinh Lệ - Trung A Hàm)	42 (21:27 - 48:07)
• Tác Dụng Của Thiền Chỉ (Các Biến Xứ) Theo Kinh Tập A Hàm (Kinh 548. Ca-Lê - Kinh Tập A Hàm)	40 (28:39 - 38:58)
• Sức Mạnh Của Thiền Định	40 (38:59 - 42:24)

<i>(Kinh (6.24) Núi Tuyết Sơn: Himavanta - Phẩm Sáu Pháp – Kinh Tăng Chi)</i>	
• Tác Dụng Của Chứng Đắc Các Tầng Thiền Của Thiền Chỉ • <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	61 (36:00 - 54:25)
• Chứng Được Nhị Thiền Thì Có Thần Thông Thế Nào? (Câu chuyện Trưởng giả Chặt Đa La) <i>(Kinh 573. Ni-Kiền - Kinh Tạp A Hàm)</i>	44 (36:09 - 46:15)
• Làm Thế Nào Để Chết An Lành, Mạng Chung An Lành? <i>(218. Kinh A-Na-Luật-Đà (I) – Kinh Trung A Hàm)</i>	44 (19:53 - 26:55)
• Sự Chuẩn Bị Để Tu Thiền Theo Luận Thanh Tịnh Đạo Của Ngài Buddhaghosa (Phật Âm) (10 bước)	20 (1:07:35 - 2:15:00)
• 6 tính người cùng đề mục phù hợp	20 (1:18:29 - 1:34:35)
• Để tu đắc đạo, muốn lên đến Sơ thiền, thì phải chán 6 hình tướng của thế gian	20 (44:25 - 46:23)
• 5 (7) Chi thiền - Tâm Sắc giới	09 (56:20 - 1:35:36)
• Các loại tâm: Nói qua về Tâm Dục giới, Tâm Sắc giới, Tâm Vô Sắc giới, Tâm Thánh nhân.	09 (56:20 - 1:35:36) 10 (27:06 - 55:36)
• Kinh nghiệm Tuệ quán	05 (41:01 - 59:21)
• 3 bước để tu đề mục Thiền chỉ	18 (1:17:50 - 1:23:24)
• 7 yếu tố duy trì Tợ tướng	18 (1:23:25 - 1:30:40)
• 10 yếu tố thuần thực định	18 (1:31:41 - 1:47:18)
• Các tầng Thiền	21 (1:22:39 - 1:38:21)
• Các loại Thần thông	21 (1:38:27 - 1:55:04)
• Các Trạng Thái Tịch Diệt Của Các Tầng Thiền <i>(Kinh 473. Chỉ Túc - Kinh Tạp A Hàm)</i>	37 (1:02:28 - 1:18:08)
• Chia sẻ kinh nghiệm tu Thiền chỉ: Một số người thực hành lúc đầu thì có Trì tướng, Tợ tướng, nhưng sau này không có nữa, thì vấn đề làm sao?	48 (40:21 - 43:45)

• Chia sẻ về tu Thiền chỉ	60 (42:44 - 44:40)
• Bốn Loại Định Tu Tập 1. Thiền chỉ: Chứng Sơ thiền đến Tứ thiền -> đưa đến hiện tại lạc trú 2. Tác ý tưởng ánh sáng, an trú tưởng ban ngày ban đêm như nhau -> đưa đến chứng được tri kiến 3. Quán sát về: Thọ, Tưởng, Tâm -> đưa đến chánh niệm tỉnh giác 4. Trú tùy quán sanh diệt trong năm thủ uẩn: Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức (3 điều) -> đưa đến đoạn tận các lậu hoặc. <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	61 (54:27 - 1:16:48)
• Các Giai Đoạn Thành Tựu Của Thiền chỉ <i>(Theo Kinh Trường Bộ)</i>	73 (56:50 - 1:21:55)
Triền cái	
• 5 Triền cái <i>(Kinh Tăng Chi)</i>	11 (28:51 – 34:27)
• Lợi Ích Của Đoạn Trừ Năm Triền Cái <i>(181. Kinh Đa Giới – Kinh Trung A Hàm)</i>	41 (1:34:39 - 1:39:28)
• Nhắc lại về 5 Triền cái	40 (2:05:01 - 2:08:41)
• Yếu Tố Làm 5 Triền Cái Tăng Thêm <i>(Kinh Tập A Hàm)</i>	26 (1:05:18 - 1:45:31)
• Nguyên Nhân Trí Nhớ Bị Suy Giảm - Tâm bị 5 Triền cái (Tham dục; Sân; Hôn trầm, thụy miên; Trạo hối; Nghi) xâm chiếm thì trí nhớ bị suy giảm. Đức Phật đưa kèm các ví dụ. - Phương pháp để sáng suốt và giải thoát: Tu Thất giác chi (Niệm, Trạch, Tinh tấn, Hỷ, Khinh an, Định, Xả).	70 (14:40 - 42:07)
• Tâm Bị Khuấy Đục Bởi Năm Triền Cái Thì Sẽ Không Chứng Ngộ Các Pháp Thượng Nhân	78 (51:43 - 58:10)
40 đề mục tu Thiền chỉ	
Giới thiệu chung 40 đề mục:	37 (42:40 – 50:02) 45 (2:03:56 - 2:12:09)

Commented [I]: 11 bước chống buồn ngủ ở bài Khoa Chú Tuyền Giảng 153.

A. 10 Đề mục Biến xứ:	
1. Biến xứ Đất	18 (17:02 - 24:37)
2. Đề mục Nước	18 (24:37 - 26:48)
3. Đề mục màu xanh	18 (26:49 - 29:00)
• Biến xứ xanh (Nīlakasiṇa) - theo Luận Thanh Tịnh Đạo	39 (1:19:45 - 1:47:25)
• Biến xứ vàng (Pītakasiṇa) - theo Luận Thanh Tịnh Đạo	39 (1:47:26 - 1:51:30)
4. Đề mục Lửa	23 (1:20:12 - 1:26:16)
5. Đề mục Gió	23 (1:26:18 - 1:28:21)
6. Đề mục Ánh sáng	27 (1:56:26 - 2:04:10)
7. Đề mục Biến xứ Hư không Giới hạn	28 (1:33:00 - 1:36:45)
B. Đề mục Bất mỹ	18 (29:01 - 32:27)
C. Đề mục Tùy Niệm	
Đề mục Tùy niệm (nói chung)	18 (32:28 - 37:05)
1. Đề mục Tùy Niệm Phật	
• 1.1 Đề mục Tùy Niệm Phật (Theo Luận Thanh Tịnh Đạo)	18 (45:07 – 1:07:06)
• 1.2 Đề mục Tùy niệm Phật (Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm)	18 (1:07:07 – 1:17:42) 18 (1:30:59 – 1:31:39) 18 (1:47:19 - 1:49:14)
2. Đề mục Tùy niệm Pháp	
• 2.1 Đề mục Tùy niệm Pháp (Theo Luận Thanh Tịnh Đạo)	23 (1:29:03 - 2:06:32)
• 2.2 Pháp niệm Pháp (Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm)	23 (2:06:33 - 2:14:45)
3. Đề mục Tùy niệm Tăng	
• 3.1 Tùy niệm Tăng (Theo Luận Thanh Tịnh Đạo)	28 (1:36:47 - 2:18:00)
• 3.2 Chín đức tính cao quý của chúng Tăng	28 (2:03:28 - 2:13:38)
• 3.3 Pháp niệm Tăng (Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm)	29 (27:48 - 51:56)
4. Pháp Tu Niệm Hơi Thở	21 (48:10 - 58:21)

(Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm)	
4.1 Kết Quả Của Pháp Tu Quán Niệm Hơi Thở (Kinh Tương Ưng – Tạng Nikaya)	21 (58:22 - 1:03:59)
4.2 Nói Chi Tiết Đề Mục Niệm Hơi Thở	38 (1:40:58 - 2:20:59)
4.3 Pháp Tu Niệm Hơi Thở Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm (Thiền Chỉ Quán đã học ở bài 21) (Kinh Số 8 – Phẩm Quảng Diễn Thứ 3 - Kinh Tăng Nhất A Hàm)	38 (2:21:03 - 2:23:27)
5. Đề mục Tùy niệm Giới	
5.1 Đề mục Tùy niệm Giới (Theo Luận Thanh Tịnh Đạo)	33 (2:08:09 - 2:38:10)
5.2 Pháp Niệm Giới Trong Kinh Tăng Nhất A Hàm (Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm)	33 (2:38:10 - 2:48:20)
6. Đề mục Tùy niệm Thí	
Nhắc lại các đề mục tu Thiền chỉ	36 (1:57:48 - 2:02:24)
6.1 Đề mục Tùy niệm Thí (Theo Luận Thanh Tịnh Đạo)	36 (2:02:26 - 2:16:17)
7. Đề mục Tùy niệm Thiên	
7.1 Đề mục Tùy niệm Thiên (Theo Luận Thanh Tịnh Đạo)	37 (1:18:09 - 1:47:31)
7.2 Niệm Thiên Trong Kinh A Hàm (Theo Kinh Tập A Hàm)	37 (1:47:35 - 1:50:20)
D. Đề mục Phạm trú (Tứ, Bi, Hỷ, Xả)	18 (37:15 - 39:21)
Lợi ích của 4 đề mục Phạm trú ([Kinh Giáo Giới La Hầu La – Kinh 62 – Kinh Trung Bộ])	45 (2:12:10 - 2:15:52)
Đề mục Từ: - Những đoạn trích dẫn để lắng dịu tâm sân - Suy xét sự lợi lạc của tính kham nhẫn 11 Lợi ích có được khi tu tập từ tâm giải thoát	45 (2:15:53 - 2:36:57)
Đề mục Bi: - Định nghĩa - Đối lập 11 Lợi ích của tâm Bi (chia sẻ theo kinh)	48 (43:46 - 59:49)

- Hành tướng - Thực hành	
E. Đề mục Vô sắc	18 (39:22 - 40:19)
F. Đề mục Tướng (Tướng nhóm gồm thức ăn)	18 (40:20 - 40:48)
G. Đề mục Phân biệt (Phân biệt 4 Nguyên tố: Đất, Nước, Gió, Lửa)	18 (40:50 - 45:05)
Tu Thiền quán	
Lợi ích của nghe pháp:	
Tùy Thời Nghe Pháp Có 5 Công Đức (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	26 (8:54 - 16:23)
Năm Nguyên Do Khiến Người Nghe Pháp Không được Lợi Ích (Kinh Tăng Chi Bộ)	02 (9:00 - 11:28)
Năm Nguyên Do Khiến Người Nghe Pháp Được Nhiều Lợi Ích (Kinh Tăng Chi Bộ)	02 (11:29 - 13:09)
5 Công Đức Của Nghe Pháp	60 (17:10 - 22:15)
Làm chủ các căn	
Làm chủ các căn (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	12 (1:10:53 - 1:22:14)
Quán Vô thường - Làm chủ các căn	17 (25:41 - 39:00)
Trí Văn, Tư, Tu	11 (1:17:30 - 1:22:33)
Niềm tin đối với Tam Bảo qua Văn, Tư, Tu	13 (1:19:04 - 1:30:51)
Quán đối với Tứ thực	
Quán đối với Tứ thực (Kinh Tương Ưng –Tạng Nikaya)	18 (3:50 - 17:00)
Tu Thế Nào Với Bốn Loại Thức Ăn (Kinh (12.64) Có Tham: Atthirāga (SA 374–378) – Kinh Tương Ưng)	43 (36:10 - 49:43)

Quán các nỗi khổ để tinh tấn	
Quán về 8 nỗi thê thảm (8 nỗi khổ) và 8 sự đoạn cần, để mình siêng năng:	16 (1:26:09 - 1:33:27)
7 Pháp Làm Cho Chánh Pháp Tăng Trưởng Không Bị Tồn Giảm (1) <i>(Kinh Du Hành - Thuộc Trường A Hàm)</i>	26 (55:10 - 1:05:14)
Kiết sử Phiền não	
5 Thượng phần Kiết sử, và 5 Hạ phần Kiết <i>(Theo Kinh Trường A Hàm; và Kinh Tăng Chi - Tạng Nikaya)</i>	10 (55:38 - 1:02:32) 19 (38:12 - 40:11)
Con Đường Đoạn Tận Ngũ Hạ Phần Kiết Sử <i>(Đại kinh Mālunkya (Mahā Mālunkya sutta) – Trung Bộ Kinh)</i>	15 (15:17 - 29:49)
4 Kiết Sử Che Lấp Tâm Người <i>(Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	24 (51:32 - 58:45)
Đoạn Phiền não	
Tu Thiền Quán - Phiền Não Cần Đoạn Để Chứng Thánh	19 (40:14 - 44:11)
9 tầng đoạn Phiền não	14 (21:01 - 41:22)
6 cách đoạn Phiền não	12 (40:41 - 54:23)
Đoạn Phiền Não Nào Chứng Quả Vị Thánh Nào? <i>(Kinh Trung A Hàm)</i>	19 (17:53 - 34:55)
Con Đường Thông Suốt Và Có Những Căn Bản Thẳng Tấn Để Đoạn Diệt Các Phiền Não <i>(Kinh (4.71) Không Có Hý Luận: Padhāna - Phẩm Không Hý Luận Thứ 8: Apaṇṇakavagga – Kinh Tương Ưng)</i>	43 (33:10 - 36:05)
Một Pháp Tu Thiền Quán Để Đoạn Tận Khổ Đau (Bài pháp đức Phật giảng cho ngài Bāhiya (Bạc Câu La) <i>(Trích Kinh Phật Tự Thuyết – Kinh Tiểu Bộ)</i>	46 (48:49 – 1:07:58)
7 Phương Pháp Đoạn Trừ Phiền Não (Theo Kinh Trung Bộ) <i>(Kinh Số 2 - Kinh Tất Cả Lậu hoặc (Sabbāsavasutta) – Kinh Trung Bộ)</i>	47 (34:25 - 1:32:35)
Chuỗi Tầng Phiền Não Và Con Đường Giải Thoát Hết	69 (55:00 - 1:20:23)

Vô Minh Sơ đồ công thức nhận diện Thiền nào <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	
Các Trình Tự Tập Từ Thành Tự Giác Cho Đến Giải Thoát Tri Kiết (1) Có giới đầy đủ -> (2) Không sanh hối tiếc -> (3) Hân hoan sanh khởi -> (4) Hoan hỷ sanh khởi -> (5) Thân được khinh an -> (6) Cảm thọ được an lạc -> (7) Tâm được Thiền định -> (8) Biết và thấy như thật -> (9) Nhàm chán và ly tham -> (10) Chứng ngộ Giải thoát Tri kiến. <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	75 (52:24 - 1:09:51)
Thân kiến	
Thân kiến là gì <i>(Theo Kinh Tương Ưng - Tạng Nikaya)</i>	19 (45:16 - 54:58)
Thế Nào là Thân Kiến? <i>(Theo Kinh Trung Bộ)</i>	77 (58:22 - 1:12:25)
Phá Thân kiến	03 (1:09:37 - 1:25:00) 24 (21:23 - 28:16) 25 (1:39:42 - 1:47:06) 43 (2:14:10 - 2:27:27) 59 (1:04:31 - 1:08:50) 61 (41:40 - 45:28)
Quan Niệm Căn Tu Tập <i>(Theo Kinh Trường Bộ)</i>	77 (1:12:27 - 1:17:15)
Pháp Tu Đưa Đến Tam Quả A-Na-Hàm Hoặc Tứ Quả A-La-Hán - Không thấy Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức là ngã, khác ngã, hay ở trong nhau. - Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức: + là vô thường + vô ngã + sẽ không tồn tại - Bốn trú xứ của Thức: Sắc, Thọ, Tưởng, Hành. - “Thức không trụ Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn bên, trên, dưới,	72 (41:45 - 1:15:28)

ngoại trừ ngay trong hiện tại mà sẽ nhập Niết-bàn, diệt tận, tịch tĩnh, thanh lương” (Theo Kinh Tạp A Hàm)	
Ngã kiến Thường kiến, Đoạn kiến	
• Cho Rằng 'Tự Mình Làm, Tự Mình Chịu' Là Rơi Vào Thường Kiến (Theo Kinh Tạp A Hàm)	70 (47:44 - 1:04:36)
• Làm Sao Đoạn Ngã Kiến? (Theo Kinh Tạp A Hàm)	70 (1:04:45 - 1:19:18)
• Khổ Bối Từ Đâu? (Theo Kinh Tương Ưng Bộ)	76 (20:45 - 57:10)
• Đức Phật Dạy 5 Điều Cần Phải Thường Xuyên Quán Sát • *Giải thích thêm về bài Kinh số 5.57 trong Kinh Tăng Chi Bộ (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	76 (57:27 - 1:28:11)
• Giảng Về Vô Ngã (Theo Kinh Tương Ưng Bộ).	78 (1:30:46 - 2:05:52)
• Không Của Ai - Duyên Khởi Vô Ngã (Theo Kinh Tương Ưng Bộ)	79 (1:06:40 - 1:35:10)
• Các Loài Hữu Tình Là Gì? • Trả lời câu hỏi khó: ‘Bạn sẽ trả lời thế nào khi một người quen nói thế này: ‘OK. Cứ cho rằng có kiếp sau đi nữa, nếu sau khi tôi chết, tôi tục sinh làm con heo thì con heo đó nó sẽ không biết tôi là ai, nó đâu biết kiếp trước nó là tôi, và bây giờ tôi cũng không biết con heo đó nó sẽ có những cảm tưởng gì. Vậy thì việc gì tôi phải lo chuyện tu hành giải thoát làm gì? Vì giữa tôi và con heo kiếp sau không có mối liên lạc tinh thần tâm lý nào cả, chỉ là dòng danh pháp sông trôi. Mạnh đũa nào sống kiếp này’.	80 (32:17 - 49:59)

(Theo Kinh Trung Bộ)	
Đức Phật Nói Về Tà Kiến "Tự Ngã Thường Hằng" - Các lậu hoặc phải do tri kiến được đoạn trừ (Theo Kinh Trung Bộ)	81 (38:43 - 1:20:22)
Hiếu về nghiệp	
Cần Hiểu Rõ Chính Xác Về Nghiệp Và Tái Sinh (136. Đại Kinh Nghiệp Phân Biệt (Mahākammavibhaṅgasutta) – Kinh Trung Bộ)	48 (23:45 - 39:16)
- Hiếu Thêm Về Nghiệp - Tâm sở Tư là nghiệp - Nghiệp sanh khởi bởi xúc - Thế nào là các nghiệp sai biệt? - Thế nào là các nghiệp dị thực? - Thế nào là nghiệp đoạn diệt? (Trích từ Kinh (6.63) Pháp Môn Quyết Trạch: Nibbedhika (T 57, MA 111) – Kinh Tăng Chi)	51 (37:42 - 44:20)
- Kết Cấu Hoàn Chính Của Nghiệp Theo Vi Diệu Pháp, Luận Thanh Tịnh Đạo - Chủ ý (Tâm sở tư: cetana) – yếu tố quyết định chính - Phẩm chất đối tượng (ārammaṇa) – tạo nền mạnh chonghiệp - Sức mạnh tâm (citta-bala) – tùy tâm chánh/ tà, mạnh/ yếu - Tình huống (kammaṭṭhāna) – bối cảnh sinh hoạt hành vi - Quả báo (vipāka) – kết quả hiện tại hay tương lai	51 (44:21 - 56:00)
Theo Vi Diệu Pháp nghiệp được chia thành 4 loại và có thứ tự ưu tiên khi để tái sinh (Cận tử kamma) +Ưu tiên 1: Bất thiện cực trọng +Ưu tiên 2: Thiện nghiệp trọng chứng các tầng thiên +Ưu tiên 3: Cận tử nghiệp +Ưu tiên 4: Thường nghiệp +Ưu tiên 5: Khinh tiểu nghiệp	53 (29:20 - 37:11)
Nghiệp Đã Tạo Nếu Không Cảm Thọ Kết Quả Thì	56 (33:11 - 42:12)

Không Có Hết <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	
4 Nghiệp Đưa Đến Đọa Lạc, 4 Nghiệp Đưa Đến Sanh Thiên <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	66 (40:31 - 54:20)
Quả Của Ác Nghiệp: (Quả ác nghiệp của Sát sinh, Trộm cắp, Tà hạnh trong các dục, Nói dối, Nói hai lưỡi, Nói lời ác khẩu, Nói lời phù phiếm, Uống rượu.) <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	67 (7:24 - 24:42)
4 Loại Nghiệp <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	80 (20:03 - 32:15)
Nhắc lại về bốn loại nghiệp. Giải quyết vấn đề hoang mang của đồng tu: ‘Người chết rồi đi về đâu?’	81 (27:44 - 32:59)
Nói về quả vị: các con đường chứng quả	
Lợi Ích Của Chứng Quả Tu-Đà-Hoàn <i>(Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	31 (10:13 - 20:52)
6 Lợi Ích Khi Chứng Quả Dự Lưu (Quả Tu-đà-hoàn) <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	63 (31:45 - 49:43)
Quả Tu-Đà-Hoàn Có Mấy Hạng? <i>(Kinh Trung A Hàm)</i>	35 (1:07:40 - 1:15:51)
Một Trong Nhiều Cách Để Vào Sơ Quả Tu-Đà-Hoàn (2) <i>(Kinh Tập A Hàm)</i>	25 (47:30 - 59:28)
Một Trong Nhiều Cách Để Vào Sơ Quả Tu-Đà-Hoàn (3) <i>(Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	25 (1:07:26 - 1:12:52)
Một Trong Nhiều Cách Để Vào Sơ Quả Tu-Đà-Hoàn (4) <i>(Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	26 (21:10 - 39:15)
Cách Vào Thánh Quả Tu-Đà-Hoàn Chắc Chắn Không Còn Đọa Vào Đường Ác (Thứ 5)	27 (20:28 - 33:16)

(Kinh Tập A Hàm)	
Cách Để Vào Địa Vị Tùy Tín Hành, Tùy Pháp Hành (Thứ 2) Cách Để Vào Quả Tu-Đà-Hoàn (thứ 6) (Kinh (25.1) Con Mắt: Cakkhu - Chương 25: Tương Ứng Nhập (Okkanta Samyutta) – Kinh Tương Ứng)	39 (38:58 - 56:55)
Cách Để Vào Quả Tu-Đà-Hoàn (thứ 7) (Kinh (10.92) Sợ Hãi: Bhaya (AN 9.27*) – Kinh Tăng Chi Bộ)	39 (57:00 - 1:19:48)
Chia sẻ về con đường chứng quả vị Thánh	60 (32:28 - 46:07)
Các cách đơn giản để vào Sơ quả Tu-đà-hoàn 1. Bốn Bất hoại tịnh (quy về 1) 2. Phá thân kiến (Qua hiểu rõ Ngũ uẩn) 3. Kiến 1 để trong Tứ đế 4. Từ Tùy tín hành vào 5. Tùy Pháp hành vào	61 (17:22 - 35:57)
Nhắc lại các cách để vào địa vị Tùy Tín Hành	61 (24:17 - 35:57)
Các Cách Chính Để Chứng Quả Tu-Đà-Hoàn 1. 4 niềm tin bất hoại đối với Phật, Pháp, Tăng và thành tựu Thánh giới (5 giới, 8 giới) 2. Phá thân kiến qua thấy rõ Danh sắc (Ngũ uẩn: Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức) không phải là ta 3. Thấy như thật 1 đế trong Tứ đế 4. Quán về Khổ, Vô thường, Vô ngã đưa đến tâm xả ly 5. Thấy rõ như thật vòng 12 nhân duyên 6. Tiệm tu: Thiền chỉ, Thiền quán Tứ niệm xứ, học Chánh pháp cải chính tri kiến từ từ.	66 (54:32 – 1:33:48)
Làm Sao Đạt Quả Dự Lưu, Không Còn Thoái Đọa? (Kinh Tương Ứng)	20 (48:45 - 53:17)
Bốn Chi Của Sơ Quả Tu-Đà-Hoàn (Kinh Chúng Tập - Kinh Trường A Hàm)	28 (2:50 - 4:11)
Pháp Tu Có Thể Chứng Quả A-La-Hán, A-Na-Hàm Trong Thời Gian Ngắn (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	27 (50:03 - 1:45:37)
Một Pháp tu tập có thể chứng Quả A-na-hàm, hoặc	63 (57:11 – 1:07:02)

A-la-hán ngay trong đời này Tóm tắt cách tu theo Kinh Niệm Xứ: (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	
Pháp tu Đầu đà thì mau chứng quả (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	30 (1:08:49 - 1:25:00)
Làm Sao Để Vào Thế Độ Nhất Vị (Nhập Chánh Tánh Ly Sanh) (Kinh Tăng Chi – Phẩm 6 Pháp)	32 (1:35:20 - 1:44:13)
Một Đệ Tử Có Lòng Tin Giáo Pháp Bạc Đạo Sư Và Sống Thế Nhập Giáo Pháp Ấy Sẽ Chứng Được Một Trong Hai Quả A-La-Hán Hoặc A-Na-Hàm Ngay trong hiện tại (Trích từ 70. Kinh Kīṭāgiri (Kīṭāgirisutta) – Kinh Trung Bộ)	40 (1:49:50 - 1:58:07)
Tu Ngũ Quyền (Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ) Thì Giải Thoát (Tương Ứng Bộ Kinh – Thiên Đại Phẩm)	45 (1:28:46 - 1:35:17)
Tu Ngũ Quyền (Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ) Thì Giải Thoát (2) (Kinh (48.18) Thực Hành: Paṭipanna (SA 652, SN 48.14) - Tương Ứng Bộ Kinh – Thiên Đại Phẩm)	46 (45:42 - 48:36)
Tu tập Ngũ căn đạt được Sơ quả Tu-Đà-hoàn cho đến quả A-la-hán (2) (Phẩm Thanh Tịnh: Suddhikavagga –Chương 48 – Tương Ứng Căn - Kinh Tương Ứng Bộ)	49 (23:45 – 37:57)
Điều kiện để đắc quả	01 (1:11:23 - 1:19:42)
Nhân để đắc quả (Sơ quả đến Tứ quả) (Luận Thanh Tịnh Đạo)	30 (2:05 - 10:32)
8 Tâm sở khi chuyển thành Bát Thánh đạo cùng lúc thì sẽ đắc quả	15 (38:31 - 49:03)
Tâm Đặt Đúng Hướng Thì Có Thể Chứng Đạt Niết-Bàn (Kinh Tăng Chi Bộ)	13 (27:40 - 36:24)
11 (12) cửa giải thoát (Bát Thành - Kinh Trung A Hàm) (Kinh Ngũ Hạ Phần Kiết - Kinh Trung A Hàm)	14 (1:04 - 21:00)

Bát giải thoát (Kinh Trung A Hàm)	28 (1:17:54 - 1:24:17)
Bốn Bất hoại tịnh (Kinh Tạp A Hàm)	17 (12:45 - 18:53)
Thành Tựu Bất Hoại Tịnh Đối Với: Phật, Pháp, Tăng, Thánh Giới Thì Cầu Gì Liền Được Thành Tựu (Kinh Tạp A Hàm)	17 (6:06 - 15:40)
Không Nghèo Nếu Thành Tựu Niềm Tin Bất Hoại (Kinh Tạp A Hàm)	25 (40:36 - 46:10)
Vấn - Đáp: “Làm sao con biết được là con vào được Bất hoại tịnh đối với Phật, bất hoại tịnh đối Pháp, bất hoại tịnh đối với Tăng, thành tựu Thánh giới, tức là Tùy tín hành?”	51 (33:03 - 34:35)
Nếu Không Đoạn 5 Pháp Thì Không Thể Chứng Được Từ Nhị Thiền Đến Tứ Thiền, Không Chứng Được Sơ Quả Cho Đến Tứ Quả A-la-hán (Kinh Tăng Chi Bộ)	31 (20:53 - 34:56)
11 Hàng Chúng Sanh Không Đắc Đạo (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	22 (19:15 - 30:35)
Con Đường Giải Thoát (Tám chi dẫn đến Niết-bàn)	22 (16:12 - 19:11)
Chúng Sanh Nào Phụng Hành Mười Pháp, Sẽ Sinh Lên Trời. Lại Hành Mười Pháp Sẽ Sinh Vào Đường Dữ. Lại Hành Mười Pháp, Nhập Niết-Bàn Giới (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	27 (1:53 - 13:39)
8 Hạng Người Lưu Chuyển Sinh Tử Mà Không Trục Sinh Tử (Kinh Số 10 – Phẩm 43 – Kinh Tăng Nhất A Hàm)	32 (2:45 - 6:28)
Địa Vị Thánh Quả Nào Lợi Cắt Ngang Dòng Sông Ma Vương? (34. Tiểu Kinh Người Chấn Bò (Cūḷagopālakasutta) – Kinh Trung Bộ)	43 (1:15:19 - 1:36:21)
Chứng Được Sơ Thiền Trở Lên Thì Đã Vượt Qua Khỏi Tầm Mắt Của Ác Ma	44 (10:31 - 19:51)

Sơ quả Tu-đà-hoàn có đặc được ở cõi Trời hay không?	44 (34:26 - 35:49)
Chư Thiên Hoan Hỷ Nói Chuyện Bạn Bè Với Ai Thành Tựu 4 Dự Lưu Phần <i>((55.36) Đi Đến Bạn Bè: Sabhāgata (SA 1124) – Kinh Tương Ưng)</i>	43 (28:08 - 33:01)
Không Thể Tính Được Số Lượng Phước Báo Của 4 Dự Lưu Phần <i>(Kinh (55.41) Sung Mãn 1: Paṭhama-abhisanda (SA 841) - 5. Phẩm Phước Đức Sung Mãn Với Kệ: Sagāthakapuññābhisandavagga - Kinh Tương Ưng)</i>	49 (17:22 - 23:33)
- Bài Kinh Nói Rõ Chứng A-La-Hán Có Thể Không Chứng Thần Thông - Sự Khác Biệt Giữa Tâm Giải Thoát Và Tuệ Giải Thoát <i>(Theo Kinh Tương Ưng Bộ)</i>	55 (8:41 - 47:32)
Công Đức Bồ Thái Có Thể Đặc Đạo <i>(Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	57 (52:40 - 1:14:20)
Thấy được 1 Đế trong Tứ đế thì thấy được các Đế còn lại (Tức là chứng quả) <i>(Theo Kinh Tương Ưng Bộ)</i>	59 (58:51 – 1:15:57)
- Tứ quả mà Phật đặc chứng có 3 bậc: - Thất tịnh (<i>visuddhi</i>) - Điều kiện đặc đạo:	59 (2:03:12 – 2:13:40)
Tổng Kết Về Sự Tu Tập Đạt Đến Kết Quả Của Phật Giáo (Tu Tứ niệm xứ, Bát chánh đạo...) & Ví dụ điển hình.	63 (1:08:00 – 1:23:40)
Các địa vị Hiền - Thánh	
Các quả vị Thánh (giới thiệu sơ lược): 18 hạng Hữu học và 9 hạng Vô học <i>(127. Kinh Phước Điền – Thuộc Trung A Hàm)</i>	20 (22:40 – 48:43) 21 (1:55 - 10:54)
Các Địa Vị Thánh Quả (tiếp theo) <i>(Trích từ 70. Kinh Kīṭāgiri (Kīṭāgirisutta) – Kinh Trung Bộ)</i>	40 (1:04:36 - 1:36:39)
5 Bậc A-La-Hán	16 (8:35 - 19:32)
Bảng tổng kết các địa vị Hiền Thánh	

Tứ gia hạnh: 1. Noãn 2. Đảnh 3. Nhẫn 4. Thế đệ Nhất vị	28 (4:12 - 1:14:05)
Đảnh Pháp Và Đảnh Pháp Thoái (Kinh Trung A Hàm)	32 (1:45:08 - 2:04:12)
Tu-đà-hoàn và Hướng Tu-đà-hoàn:	
5. Tùy tín hành	11 (37:42 - 44:04) 21 (10:55 - 25:58) 24 (58:46 - 1:34:46) 28 (4:12 - 1:14:05)
6. Tùy pháp hành	11 (37:42 - 44:04) 21 (10:55 - 25:58) 24 (1:12:43 - 1:34:46) 28 (4:12 - 1:14:05)
7. Tín giải thoát	28 (4:12 - 1:14:05)
8. Kiến đạo	24 (1:22:46 - 1:34:46) 28 (4:12 - 24:40)
9. Thân chứng	24 (1:18:08 - 1:34:46) 28 (4:12 - 1:14:05)
10. Gia gia	28 (4:12 - 1:14:05)
11. Nhất chủng	28 (4:12 - 1:14:05)
12. Hướng Tu-đà-hoàn	28 (4:12 - 1:14:05)
13. Đắc Tu-đà-hoàn	28 (4:12 - 1:14:05)
Nhị quả hướng và Nhị quả	
14. Hướng Tư-đà-hàm	28 (4:12 - 1:14:05)
15. Đắc Tư-đà-hàm	28 (4:12 - 1:14:05)
Tam quả hướng và Tam quả	
16. Hướng A-na-hàm	28 (4:12 - 1:14:05)
17. Đắc A-na-hàm: 5 hạng A-na-hàm: 18. Trung Bát-niết-bàn 19. Sanh Bát-niết-bàn (Tổn hại Bát-niết-bàn)	28 (4:12 - 1:14:05)

20. Hành Bát-niết-bàn 21. Vô hành Bát-niết-bàn 22. Thượng lưu Sắc cứu cánh	
Thượng Lưu Sắc Cứu Cánh Thuộc Tam Quả A-Na-Hàm <i>(Trích Từ Quyển 174 - Chương VII: Định Uẩn (Tiếp Theo) - Phẩm Thứ Tư: Luận Về Bất Hoàn – A Tỳ Đạt Ma Đại Tỳ Bà Sa Luận)</i>	42 (1:41:40 - 1:56:33)
Tứ quả hướng và Tứ quả	
23. Hướng A-la-hán	28 (4:12 - 1:14:05)
24. Tư pháp,	28 (4:12 - 1:14:05)
25. Thăng tấn pháp,	28 (4:12 - 1:14:05)
26. Bất động pháp,	28 (4:12 - 1:14:05)
27. Thoái pháp,	28 (4:12 - 1:14:05)
28. Bất thối pháp,	28 (4:12 - 1:14:05)
29. Hộ pháp 30. (Hộ tắc Bất thoái Bất hộ Tắc thoái)	28 (4:12 - 1:14:05)
31. Thật trụ pháp,	28 (4:12 - 1:14:05)
32. Tuệ giải thoát,	28 (4:12 - 1:14:05)
33. Câu giải thoát.	28 (4:12 - 1:14:05)
Các quả vị trong Tứ Quả: 1. Tăng thượng Giới học 2. Tăng thượng Tâm học 3. Tăng thượng Tuệ học. 4. Nhất chủng đạo	16 (19:33 – 27:55) 28 (4:12 - 1:14:05)
9 Hạng Người Chết Có Dư Ý, Được Giải Thoát Khỏi Địa ngục, Ngạ quỷ, Súc Sanh Tóm Tắt Đặc điểm 9 Hạng Quả Vị Thánh theo Kinh (9.12) Hữu Dư Ý: Saupādisesa – Kinh Tăng Chi Bộ	69 (22:47 - 54:55)
Dấu hiệu nhận biết bậc Thánh nhân	
Điều mà A-la-hán không làm <i>(Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	09 (20:08 - 55:37)

Ai Có Thể Biết Người Khác Có Phải Là Bậc Chân Nhân Hay Không? (Kinh Tăng Chi Bộ)	29 (55:09 - 1:04:07)
Quả Vị Tu-Đà-Hoàn Có Thể Chưa Có Thần Thông (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	25 (59:33 - 1:07:25)
Vài Dấu Hiệu Để Nhận Biết Người Đã chứng Quả Tu-đà-hoàn (Kinh Đa Giới – Kinh Trung A Hàm)	41 (1:15:30 - 1:29:12)
Làm Sao Biết Được Những Vị Đang Đi Trên Con Đường Hướng Đến Đạo Quả A-La-Hán? (Kinh (3.11) Bện Túc: Sattajaṭṭila (SA 1148, SA2 71) - Tương ưng Kosala – Kinh Tương Ưng Bộ)	44 (1:04:36 - 1:21:35)
Tứ Thánh đế	
Tứ Thánh Đế: Khổ - Tập - Diệt - Đạo Là Gì? (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	23 (22:23 – 1:14:48) 27 (1:00:56 - 1:14:32)
Tứ đế: Khổ, Tập, Diệt, Đạo có cần tu theo thứ tự không? (Kinh Tập A Hàm)	17 (19:07 - 41:53)
12 Nhân duyên	
12 Nhân Duyên Là Gì? KINH 336. PHÁP THUYẾT NGHĨA THUYẾT - Kinh Tập A Hàm)	50 (35:04 - 1:24:15)
Vòng 12 Nhân duyên: cắt ở Ái và Vô minh. (Nhưng Vô minh khó quá, phải tới Ngũ thượng phần Kiết sử lặn). Tu Thiền quán Vipassana luyện tỉnh giác, thì dần dần hết Vô minh.	61 (45:29 - 46:30)
Vấn - Đáp: Có người hỏi: “Tại sao 12 Nhân duyên khó vậy?”	63 (49:43 – 57:10)

• Tà kiến ‘Thức này rong ruổi, luân chuyển nhưng không đổi khác’. Đức Phật giảng rõ về Duyên sinh, duyên diệt. +Nói ‘Thức này rong ruổi, luân chuyển nhưng không đổi khác’ là Tà kiến +(Duyên sanh Thức) +(Các câu hỏi về sanh vật) +(Thức ăn và Duyên khởi) +(Duyên theo chiều thuận) +(Duyên theo chiều nghịch) +(Tóm lược về Duyên) +(Diệt theo chiều thuận) +(Diệt theo chiều nghịch) +(Tóm lược về Diệt) +(Tri kiến về ngã) +(Kết luận) <i>(Theo Đại Kinh Đoạn Tận Ái – Kinh 38 trong Kinh Trung Bộ)</i>	65 (49:07 – 1:54:00)
• Giải Thích Rõ Về ‘Duyên’ Trong 12 Nhân Duyên <i>(Theo Kinh Tương Ưng Bộ)</i>	68 (41:56 - 1:31:44)
37 Phẩm trợ đạo:	
• Tầm Quan Trọng Của 37 Phẩm Trợ Đạo <i>(Kinh (7.71) Tu Tập: Bhāvanā – Kinh Tăng Chi)</i>	42 (1:24:20 - 1:37:30)
• Mong Giải Thoát Thì Phải Tu Tập Những Gì? Không Phải Chỉ Mong Muốn Giải Thoát Mà Có Thể Giải Thoát <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	54 (40:19 - 55:52)
Tứ niệm xứ	
• Tầm Quan Trọng Của Pháp Tu Tứ Niệm Xứ <i>(Kinh Trung Bộ Thuộc Tạng Nikaya)</i>	34 (1:01:11 - 1:06:07)
• Pháp Tu Tứ Niệm Xứ Từ Kinh Trung A Hàm – Bắc Truyền (Nội Dung Tương Tự Kinh Niệm Xứ Trong Kinh Trung Bộ Của Nam Truyền)	34 (1:06:08 - 2:27:25)

(Kinh Trung A Hàm)	
• Pháp Tu Tứ Niệm Xứ (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	58 (1:07:39 – 2:07:07)
• Pháp Tu Quán Pháp Trên Pháp trong Tứ Niệm Xứ: - Quán 5 Triền cái: Tham dục, Sân hận, Hôn trầm thụy miên, Trạo hối, Nghi - Quán 5 Thủ uẩn: Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức - Quán Sáu Nội Ngoại xứ: Mắt, Tai, Mũi, Lưỡi, Thân, Ý -> Kiết sử (10 Kiết sử) - Quán Bảy giác chi (Niệm, Trạch pháp, Tinh tấn, Hỷ, Khinh an, Định, Xả) - Quán Tứ đế: • Phần Chú giải (Papañcasūdanī) của Kinh Tứ Niệm Xứ (Satipaṭṭhāna Sutta) có đoạn giải thích vì sao Đức Phật dạy bốn niệm xứ, tùy căn tánh khác nhau: • +Người thuộc tánh tham mà trí chậm thì tu Thân quán niệm xứ. • +Người thuộc tánh tham mà trí nhanh thì tu Thọ quán Niệm xứ. • +Người thuộc tánh tà kiến mà trí chậm thì tu Tâm quán Niệm xứ. • +Người thuộc tánh tà kiến mà trí nhanh thì tu Pháp quán Niệm xứ.	74 (52:32 - 2:05:45)
• Pháp Quán Thọ Trên Thọ Thuộc Tứ Niệm Xứ - quán 9 loại thọ. (Theo Kinh Trường Bộ)	76 (1:28:20 - 1:51:02)
• 8 Cặp Tâm Đơn Giản Để Quán Tâm Trong Tứ Niệm Xứ (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	64 (44:00 – 58:24)
• Pháp Tu Thân Hành Niệm - Quán hơi thở - Bốn oai nghi	64 (58:25 - 1:47:38)

- Đầy đủ chánh niệm (Theo Kinh Trung Bộ)	
Do Tu Tập, Do Làm Cho Sung Mãn Tứ Niệm Xứ Mà Chánh Pháp Tồn Tại Lâu Dài (Theo Kinh Tương Ưng Bộ)	72 (25:05 - 30:47)
Định nghĩa Chánh niệm, Tỉnh giác (theo Chú giải)	69 (1:03:27 - 1:06:24)
Thế Nào Là Chánh Niệm? Thế Nào Là Tỉnh Giác? (Theo Kinh Tương Ưng Bộ)	72 (31:00 - 41:40)
Tứ chánh cần	
Tứ Chánh Cần – Tứ Như Ý Túc (Kinh (4.13) Chánh Cần: Padhāna (SA 875–876, AN 4.69, AN 4.275* - Kinh Tăng Chi Bộ))	44 (1:21:36 - 1:38:44)
Tứ như Ý túc	
Tứ Như Ý Túc ((4.276) Như Ý Túc: Iddhipāda -(4.13) Chánh Cần: Padhāna (SA 875–876, AN 4.69, AN 4.275* - Kinh Tăng Chi Bộ))	44 (1:38:45 - 1:51:48)
Bốn Như Ý Túc (Trích từ Kinh 86 – Kinh Thuyết Xứ - Trung A Hàm)	44 (1:38:47 - 1:51:47)
Ngũ căn	
Tín, Tấn, Niệm, Định, Huệ (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	27 (1:15:13 - 1:22:00)
Khai Thị Của Đức Phật (5 sự không thể đạt được; Hãy tìm cầu phương tiện trừ bỏ năm sự trước, sau đó tu Năm căn) (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	29 (1:30 - 14:56)
Ngũ căn (Số 2): Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ ((48.10) Phân Biệt 2: Dutiyavibhaṅga (SA 647, SA 658*, SA 655*) – Kinh Tương Ưng Bộ)	49 (37:59 - 1:02:56)
Ngũ Căn Gồm Những Gì? - Căn tín, nên biết, đó là bốn bất hoại tịnh. - Căn tinh tấn, nên biết, đó là bốn chánh đoạn. - Căn niệm, nên biết, đó là bốn niệm xứ.	55 (1:01:08 - 1:06:15)

- Căn định, nên biết, đó là bốn thiền. - Căn tuệ, nên biết, đó là bốn Thánh đế”. (Theo Kinh Tạp A Hàm)	
Ngũ lực	
• Ngũ Lực Gồm Những Gì? - Tín lực kia, nên biết, đó là bốn bất hoại tín. - Tinh tấn lực, đó là bốn chánh đoạn. - Niệm lực là bốn niệm xứ. - Định lực là bốn thiền. - Tuệ lực là bốn Thánh đế”. (Theo Kinh Tạp A Hàm)	55 (1:06:26 - 1:08:20)
Thất giác chi	
• Tầm Quan Trọng Của Thất Giác Chi (1) (Kinh 222 – Kinh Lệ - Trung A Hàm)	36 (23:32 - 24:02)
• Tầm Quan Trọng Của Thất Giác Chi (2) (Kinh 674. Cái - Kinh Tạp A Hàm)	36 (24:03 -26:25)
• Tầm Quan Trọng Của Thất Giác Chi (3) (Trích từ 5. Kinh Tiểu Duyên – Trường A Hàm)	36 (26:27 - 29:28)
• Nói Rõ Hơn Về Thất Giác Chi (1) (Trích từ Kinh 681. Chuyển Thú - Kinh Tạp A Hàm)	36 (29:30 - 48:37)
• Thất Giác Chi Là Phương Thuốc Trị Bảy Kiết Sử (Kinh Số 3 – Phẩm 40 – Kinh Tăng Nhất A Hàm)	36 (48:39 - 1:04:16)
• Bảng tóm tắt Thất giác chi để đối trị 7 Kiết sử (Theo Kinh Số 3 – Phẩm 40 – Kinh Tăng Nhất A Hàm)	36 (1:04:17 - 1:08:49)
• Lúc Nào thì Nên Tu Giác Chi Nào? (Kinh 682. Hỏa - Kinh Tạp A Hàm)	36 (1:08:51 - 1:35:57)
• Bảng Tóm Tắt Khi Tâm Thế Nào Thì Tu Giác Chi Nào Phù Hợp (Theo Kinh 682 – Hoả - Kinh Tạp A Hàm)	36 (1:36:00 - 1:40:32)
Bát Thánh đạo	
• Cái Gì Là Giá Chống Đỡ Tâm? Mà Nếu Không Có thì	60 (27:05 - 32:28)

Tâm Dễ Bị Nghiêng Ngã -> Bát chánh đạo <i>(Theo Kinh Tương Ưng Bộ)</i>	
Tu Bát Chánh Đạo Và Thất Giác Chi Thì Chứng Quả A-La-Hán Hoặc Quả A-Na-Hàm Hoặc Phước Đức Không Thể Tính Hết - Ngài Xá Lợi Phất giảng về mối liên hệ giữa Bát chánh đạo và Thất giác chi.	78 (58:14 - 1:11:56)
1. Chánh kiến: Tầm quan trọng của Chánh kiến (1) <i>(Kinh Trung A Hàm)</i> Tầm quan trọng của Chánh kiến (2) <i>(Kinh Tạp A Hàm)</i> Tầm quan trọng của Chánh kiến (3) <i>(Kinh Trung A Hàm)</i> Định nghĩa Chánh kiến <i>(Kinh Trung A Hàm và Tạp A Hàm)</i> Định nghĩa Tà kiến, Tà định Hai loại Chánh kiến Thế gian và Xuất thế gian <i>(Kinh Tạp A Hàm)</i>	29 (1:04:07 - 1:59:40)
2 nhân, 2 duyên để sanh Chánh kiến và 5 chi để thâm nhiếp Chánh kiến <i>(Kinh Trung A Hàm)</i>	22 (31:50 - 41:28)
Nhân Duyên Khởi Lên Chánh Kiến <i>(Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	32 (15:05 - 18:54)
Chánh kiến cần phải được hỗ trợ bởi 5 chi phần thì mới được Tâm giải thoát quả, Tuệ giải thoát quả 1. Giới; 2. Văn (nghe); 3. Thảo luận; 4. Thiền chỉ; 5. Thiền quán. <i>(Theo Kinh Trung Bộ)</i>	59 (43:43 - 58:49)
2. Chánh tư duy	29 (1:04:07 - 2:09:48)
3. Chánh ngữ	29 (1:46:32 - 2:09:48)
4. Chánh nghiệp	29 (1:47:07 - 2:09:48)
5. Chánh mạng	29 (1:46:26 - 2:09:48)

• 5 Nghề Người Cư Sĩ Không Nên Làm (<i>(5.177) Người Buôn Bán: Vanijjā – Chương 5 Pháp – Kinh Tăng Chi Bộ</i>)	48 (13:45 - 15:43)
6. Chánh tinh tấn	29 (1:24:29 - 2:09:48)
7. Chánh niệm	29 (1:27:36 - 2:09:48)
8. Chánh định	29 (1:11:53 - 2:09:48)
Ngũ quyền: Tín, Tấn, Niệm, Định, Huệ	
• Điều Kiện Hỗ Trợ 5 Quyền (<i>Trích Từ Nhật Tụng Kālāma 3 - Sư Toại Khanh Suru Lục</i>)	42 (1:08:50 - 1:21:58)
Lộ trình tu chứng	
• Y Chỉ Các Tầng Thiền, Thì Diệt Tận Được Các Phiền Não – Lộ Trình Tu Chứng (<i>Kinh (9.36) Thiền: Jhāna – Phẩm 9 Pháp - Kinh Tăng Chi</i>)	43 (49:55 - 1:15:13)
- 7 y chỉ xứ của Thần thức - 9 cư xứ của chúng sanh (<i>Kinh Tăng Nhất A Hàm</i>)	27 (1:26:40 – 1:31:44) 27 (1:33:45 - 1:36:19)
Ôn lại 9 nơi trú xứ của Thần thức: (Quý vị nhớ và thường tư duy chín nơi trú xứ của Thần thức, [thì] đức Phật nói người đó dễ giải thoát, đắc đạo A-la-hán).	50 (1:07:13 - 1:14:03)
Dấu hiệu thoái chuyển trong tu hành (<i>Kinh Tăng Chi Bộ</i>)	29 (14:57 - 26:50)
Các tầng trời	06 (38:39 - 49:23) 10 (13:46 - 45:12)
• Tuổi thọ của các cảnh giới (<i>Kinh Thế Kỳ – Trường A Hàm</i>)	24 (1:34:47 - 2:03:21)
• Tuổi thọ của các cảnh giới (<i>Kinh Tăng Nhất A Hàm</i>)	13 (7:30 - 22:03)
Giới luật	
• Thế nào là Tam tự Quy y (<i>Kinh Tăng Nhất A Hàm</i>)	24 (13:45 - 32:57)
• Giữ Giới Và Tam Quy Y (<i>Kinh Tăng Nhất A Hàm</i>)	24 (33:04 - 39:57)
• Cách phát nguyện khi thọ Bát quan trai	27 (33:18 - 49:25)

(Kinh Tăng Nhất A Hàm)	
Phá Giới Bị Quỷ Âm (Kinh Tạp A Hàm)	26 (39:19 - 55:07)
Đức Phật Dạy Về Thọ Trì Và Công Đức Của Trai Giới (Kinh 832. Thích Thị - Kinh Tạp A Hàm)	51 (56:01 - 1:07:18)
Phước Đức Hành Trì Trai Giới Và Chuyện Quả Báo Của Nghiệp Lăn Đen Trắng, Phước Báo Hộ Trì Người Khác Giữ Bát Quan Trai (Theo Kinh Tiểu Bộ)	56 (0:54 - 33:10)
Vấn - Đáp: “Con thưa thầy, trong kinh đức Phật dạy người Cư sĩ thọ Bát quan trai vào 6 ngày trai và 3 tháng Thần túc. 6 ngày trai thì người Cư sĩ có thể nghỉ ở nhà để thọ. Vậy ba tháng Thần túc thì cũng phải nghỉ ở nhà để thọ Bát quan trai hả thầy? Con thắc mắc vì người Cư sĩ như chúng con vẫn phải lao động làm việc thì không thể nghỉ cả tháng được thầy ạ, nhất là chúng con ở Việt Nam thầy ạ”.	57 (1:14 - 6:59)
Vấn - Đáp: “Dạ thưa thầy, cho con hỏi Cư sĩ làm sao đạt được Giới thanh tịnh?”	66 (1:18:42 - 1:33:45)
Luận Câu Xá: các định nghĩa khác	
Pháp Hữu lậu, Vô lậu (Hữu vi, Vô vi)	05 (1:46:39 - 2:30:51) 06 (59:56 - 1:55:55) 07 (53:12 - 2:06:34) 08 (46:44 - 1:11:07)
3 loại Vô vi: - Trạch diệt Vô vi - Phi trạch diệt Vô vi - Hư không Vô vi	05 (1:46:39 - 2:30:51) 06 (59:56 - 1:55:55)
Ngũ uẩn	
1. Sắc uẩn: - Ngũ căn, Ngũ cảnh - Vô biểu sắc	08 (1:11:08 - 2:32:04) 09 (1:37:28 - 1:58:58) 11 (45:45 - 2:18:01) 12 (1:29:11 - 1:42:48) 14 (1:03:08 - 1:52:14)

	17 (49:07 - 1:35:59)
• (Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc)	10 (1:02:45 - 2:25:47)
• Tứ đại	12 (1:52:10 - 2:23:36) 14 (41:29 - 1:03:06)
2. Thọ uẩn	17 (1:36:00 - 2:14:31) 19 (1:43:15 - 2:22:50)
3. Tưởng uẩn	19 (1:43:15 - 2:22:50)
4. Hành uẩn	19 (1:43:15 - 2:22:50) 24 (2:03:51 - 2:28:57)
5. Thức uẩn	
• Ngũ Uẩn Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm	25 (1:27:00 - 1:51:48)
• *Ngũ uẩn theo Vi diệu Pháp: - Sắc uẩn (rūpakkhandha): vật chất, thân thể. - Thọ uẩn (vedanākkhandha): cảm thọ (lạc, khổ, xả,...). - Tưởng uẩn (saññākkhandha): tri giác, nhận biết hình tướng, danh hiệu. - Hành uẩn (saṅkhārakkhandha): các tâm sở khác (ngoài Thọ và Tưởng), tạo tác, tư tác. - Thức uẩn (viññāṇakkhandha): tâm biết cảnh, chính là Tâm (citta).	53 (1:35:26 - 1:36:38)
• Ngũ uẩn với Tâm và Tâm sở	53 (1:36:39 - 1:38:12)
• Theo Bộ Pháp Tụ (Dhammasaṅgaṇī): bộ đầu tiên trong 7 bộ Vi Diệu Pháp (Abhidhamma) thì 4 nguyên nhân sinh ra Sắc pháp gồm: (1) Nghiệp sinh sắc (kammaja-rūpa) (2) Tâm sinh sắc (cittaja-rūpa) (3) Thời tiết sinh sắc (utuja-rūpa) (4) Vật thực sinh sắc (āhāraja-rūpa)	64 (25:47 - 34:16)
Xây dựng Chánh kiến	
• Dấu Hiệu Nhận Biết Người Trụ Trong Tà Tụ Hay Chánh Tụ <i>(Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	07 (12:17 - 17:48)

Các Nhân Để Ra Đòi Gặp Đức Phật Di Lặc (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	09 (2:34 - 20:05)
Hai Hạng Người Không Tội Mà Mạng Chung Được Sinh Lên Trời Trong Khoảnh Khắc Co Duỗi Cánh Tay (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	19 (5:21 - 7:30)
Tu Thế Nào Thì Không Sợ Chết Thảm Bị Đọa Lạc? (Kinh Tương Ưng)	20 (12:37 - 22:38)
Hai Hạng Người Khó Được (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	25 (10:33 - 12:54)
Nhân Duyên Khiến Sau Khi Đức Phật Nhập Diệt Thì Điều Pháp Không Còn Tồn Tại Lâu Dài (Kinh Tăng Chi Bộ)	30 (10:34 - 23:07)
Tiêu chuẩn đúng Chánh pháp	33 (1:26:17 - 2:08:06)
5 Lỗi Nếu Tin Người Mà Không Y Theo Pháp, Theo Phật (KINH 805. QUÁ HOẠN - Kinh Tạp A Hàm)	37 (26:42 - 42:39)
Hạng Người Nào Nên Thân Cận Và Hạng Người Nào Không nên Thân Cận (1) (Kinh Tăng Chi Thuộc Tạng Nikaya)	38 (43:46 - 53:28)
Tiêu Chuẩn Pháp Sư Trích từ KINH PHÁP SƯ - NHẬT TỤNG KĀLĀMA 3 - Sư Toại Khanh (Giác Nguyên) sưu lục (SN 35.155 Vị Thuyết Pháp - 15. Phẩm Cũ Và Mới - Tương Ưng Sáu Xứ (e) - Kinh Tương Ưng)	40 (22:18 - 28:37)
Ai Gần Phật? ((92) Saṅghāṭikappa – Kinh Tiểu Bộ - thuộc Tạng Nikaya)	40 (51:41 - 58:29)
Trí Tuệ Được Hoàn Thành Nhờ Học Từ Từ, Hành Từ Từ, Thực Tập Từ Từ (Trích từ 70. Kinh Kīṭāgiri (Kīṭāgirisutta) – Kinh Trung Bộ)	40 (1:36:40 - 1:49:48)
Tiêu Chuẩn Để Nhận Ra Đây Là Phải Hay Không Phải Pháp, Luật, Lời Dạy Của Đức Phật (Kinh (8.53) Tóm Tắt: Saṃkhitta – Kinh Tăng Chi)	41 (26:25 - 36:09)

Những Ai Có Sợ Hãi, Vương Tai Hoạn, Ưu Nao, Tất Cả Chúng Có Thể Tìm Thấy Nơi Ngu Si Chứ Không Phải Nơi Trí Tuệ - Thế Nào Là Trí Tuệ? <i>(Kinh Đa Giới, Trung A Hàm)</i>	41 (54:15 - 1:34:39)
Thành Tựu Được Bốn Lực Đây Thì Tránh Xa Được Năm Sự Sợ Hãi. - Bốn lực: (1) Lực giác:(2) Lực tinh tấn(3) Lực không tội(4) Lực nhiếp. - 5 sự sợ hãi: (1)Sợ khó nuôi mạng, (2)sợ tiếng xấu, (3)sợ giữa đám đông, (4) sợ chết, (5)sợ đường dữ.	64 (34:18 – 43:56)
Tội Mắng Nhiếc, Đánh Đập, Sân Nhუế, Trách Móc Đối Với Một Tỳ-Kheo Đã Thành Tựu Chánh Niệm, Một Đệ Tử Phật Chứng Đắc Tiểu Quả Nặng Như Thế Nào? <i>(Trích Từ Kinh 130 - Kinh Giáo Đàm-Di – Kinh Trung A Hàm)</i>	41 (1:40:15 - 1:51:01)
11 Tai Họa Khi Mắng Nhiếc, Chỉ Trích, Quở Trách Các Bậc Thánh Là Những Vị Đồng Phạm Hạnh <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	75 (44:58 - 52:23)
Cho Rằng Tất Cả Cảm Thọ đều Do Nhân Đã Làm Trong Quá Khứ Đó Là Thuộc Về Tà <i>(Kinh 36.21. Sīvaka - Phần Ba—Phẩm Một Trăm Lễ Tám Pháp Môn - Chương 36: Tương Ứng Thọ (S.iv,230) – Kinh Tương Ưng)</i>	42 (7:37 - 21:25)
Khổ, Vui Do Từ Đâu Sanh? <i>(Kinh 340. A-Chi-La - Kinh Tạp A Hàm)</i>	49 (10:05 - 35:00)
Có Phải Tất Cả Vị A-La-Hán Khi Niết-Bàn đều Có Hiện Tượng Phi Thường? <i>(Trích Từ Mi Tiên Vấn Đáp)</i>	43 (1:38 - 10:40)
Cõi nào được xem là Tịnh độ theo quan điểm Bắc truyền và Nam truyền?	44 (26:57 - 31:36)
Có người nói: “Cõi trời không có Phật pháp”. Đó là một sai lầm lớn!	44 (31:45 - 34:25)
Chớ Khinh Bốn Điều Nhỏ	51 (1:00 - 15:28)

<i>(Kinh 1030. Tam-Bồ-Đề - Kinh Tạp A Hàm).</i>	
• Định nghĩa ‘Như Lai’ <i>(Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	54 (21:00 - 40:15)
• 4 Điều Không Thể Nghĩ Được – Nếu Nghĩ Đến Thì Có Thể Đi Đến Cuồng Loạn Và Thống Khổ <i>(Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	52 (3:14 - 6:58)
• Bốn Loại Nhập Thai <i>(Kinh Trường A Hàm)</i>	53 (27:00 - 29:18)
• Bốn Hình Thức Sanh Của Chúng Sanh Luân Hồi <i>(Kinh Trung Bộ)</i>	53 (37:12 - 43:42)
• 3 Hạng Người Làm Nhiều Lợi Ích Cho Người Khác <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	55 (2:33 - 8:40)
• Xây dựng Chánh kiến: Có câu nói: “Người chánh mà tu Pháp tà cũng thành chánh, mà người tà tu Pháp chánh cũng thành tà”. Điều đó có đúng không?	55 (1:08:28 - 1:15:27)
• Bị Bệnh Có Cần Trị Bệnh Hay Không? Ba Hạng Người Bệnh <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	56 (42:13 - 57:43)
• Nên Đa Văn <i>(Kinh Tiểu Bộ)</i>	57 (7:01 - 8:42)
• Thành Tựu 7 Pháp Để Không Bị Ma Ba-Tuần Phá Hoại Được <i>(Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	58 (49:42 – 1:07:38)
• 4 Con Đường Tu – Con Đường Tối Thượng Là Lạc (Vui) Thắng Tri Mau <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	60 (22:20 - 26:58)
• Hiểu đúng về Ngũ dục theo Kinh A Hàm và Nikaya	60 (1:47:56 - 1:48:50)
• Tại Sao Hai Người Tu Giữ Giới Khác Nhau Lại Cùng Chứng Quả Giống Nhau Và Sanh Về Cùng Một Nơi? <i>(Theo Kinh Tạp A Hàm)</i>	62 (55:45 - 1:14:02)
• Chia sẻ về câu nói trong Kinh Đại Bát Niết Bàn (Đại thừa): “Tự Tánh là thường, lạc, ngã, tịnh”. Ngài Lục tổ Huệ Năng nói: “Tự tánh là vô thường”.	62 (1:24:20 – 1:26:25)

Vấn - Đáp: 1. Chúng sanh sanh ra từ đâu? Do đâu có chúng sanh? 2. Những cây trên Trái đất này từ đâu có?	62 (1:37:52 – 1:43:21)
Nhiều người không học, không biết, nói học Kinh A Hàm và Nikaya là căn tánh Tiểu thừa, chỉ đưa đến quả vị A-la-hán -> Đó là sai lầm! Những bộ đó đưa đến Nhất thừa, tu thành Phật.	62 (1:47:50 – 1:49:07)
Sự Truyền Thừa Của Phật Pháp, Phân Tích Lịch Sử, Kinh Điển Và Sự Lệnh Đi Của Giáo Lý (Theo Thời Gian).	63 (1:23:49 – 2:15:55)
Khi Nào Dân Chúng Thực Hành "Phi Pháp" Thì Thiên Tai, Dịch Bệnh Nhiều <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	66 (2:03 – 6:34)
Niết-Bàn là thế nào?	66 (1:14:15 – 1:18:32)
Đa Văn Thánh Đệ Tử Của Đức Phật Sau Khi Hết Thọ Mạng Cõi Trời Không Đọa Địa Ngục, Ngạ Quỷ, Súc Sanh <i>(Theo Kinh Tạp A Hàm)</i>	66 (1:33:52 – 1:41:06)
Sự Sai Khác Giữa Thánh Đệ Tử Có Nghe Pháp Và Kẻ Phàm Phu Không Nghe Pháp <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	66 (1:41:07 – 1:53:34)
Trong Pháp Được Vụng Thuyết (Pháp Tà) Thì Người Tinh Tấn Sống Đau Khổ <i>(Trích từ Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	67 (24:50 - 32:16)
Tam-muội, Chánh thọ là gì? Sự khác nhau giữa Tam-muội và Chánh thọ.	67 (55:01 - 59:41)
Tại Sao Có Người Nữ Đẹp Và Giàu Sang, Lại Có Người Nữ Đẹp Mà Nghèo Hèn, Lại Có Người Nữ Xấu Mà Giàu Sang, Người Nữ Xấu Lại Còn Nghèo Hèn...? Tóm tắt Nhân Quả theo Kinh (4.197) Mallikādevī <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	68 (09:08 - 31:54)
Luân Hồi Vô Thi, Không Thể Nêu Rõ Khởi Điểm.	68 (31:55 - 41:53)

Người Mẹ Của Mỗi Chúng Sanh Là Vô Lượng (Theo Kinh Tương Ưng Bộ)	
Các hạng người đọa vào Địa ngục và Súc sanh và các hạng người sanh cõi Trời, cõi Người (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	69 (15:00 - 22:35)
Theo Bộ Pháp Tụ (Dhammasaṅgani): bộ đầu tiên trong 7 bộ Vi Diệu Pháp (Abhidhamma) thì 4 nguyên nhân sinh ra Sắc pháp gồm: (1) Nghiệp sinh sắc (2) Tâm sinh sắc (3) Thời tiết sinh sắc (4) Vật thực sinh sắc	70 (1:43:35 - 1:46:59)
Dấu Hiệu Chánh Pháp	78 (47:00 - 51:40)
Khoa Học Và Phật Giáo Nguyên Thủy Tại Sao Chưa Thiên Sổng Trong Một Bông Hoa Được?	78 (1:11:58 - 1:30:45)
Đức Phật Dạy Tránh Hai Cực Đoan: Say Đắm Dục Lạc Hạ Liệt Và Tự Hành Hạ Mình Khổ Đau (Theo Kinh Tương Ưng Bộ)	79 (35:36 - 40:53)
Đức Phật Có Thể Làm Cho Người Chết Sanh Lên Đường Lành, Cõi Người, Cõi Trời Được Không? (Theo Kinh Tương Ưng Bộ)	81 (14:55 - 27:42)
Có Cái Gì Sanh Mà Không Già Và Không Chết Không? (Theo Kinh Tương Ưng Bộ)	81 (33:00 - 38:42)
Khai thị của đức Phật	22 (0:56 - 6:06) 25 (12:57 - 36:21)
Khai thị của đức Phật (về Vô thường) (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	29 (1:31 - 14:56)
Khai Thị Của Đức Phật Về Nỗi Khổ Trong Luân Hồi (Kinh 1318. Huyết - Phẩm 45. Tương Ưng Vô Thủy - Kinh Tạp A Hàm)	33 (29:38 - 48:44)
Điều Đức Phật Khuyên (Trích từ Kinh Tiểu Bộ)	42 (1:22:00 - 1:24:18)
Đức Phật Dạy Nên Nguyện Như Thế Nào?	51 (15:30 - 37:40)

(Kinh 105 Kinh Nguyên – Phẩm Thứ 10 của Kinh Trung A Hàm).	
Hiếu về Đức Phật	
Đức Như Lai Tối Thượng (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	60 (46:14 - 48:45)
Đức Phật không cung kính, hoặc không đứng dậy, hoặc không mời chỗ ngồi ai cả vì nếu làm thế thì đầu của người ấy bị vỡ tan (Theo Tạng Luật)	60 (48:46 - 56:58)
Cần Hiếu Rõ Về Nhất Thiết Trí, Nhất Thiết Kiến, Tam Minh Của Như Lai (Theo Kinh Trung Bộ)	60 (56:59 - 1:15:05)
Có người hỏi: “Con xin hỏi Thái tử Tất Đạt Đa là con của vua Tịnh Phạn. Khi ngài chứng đắc Chánh Đẳng Giác là Đức Phật Thích Ca, thì Ngài có còn kính cha của Ngài không ạ?	60 (1:15:08 - 1:19:50)
Sự Khác Biệt Giữa Như Lai Và Thanh Văn. Thập Lực Của Như Lai Số Sánh giữa A-la-hán Tuệ giải thoát và Phật Toàn Giác (Theo Kinh Tạp A Hàm)	67 (32:23 - 1:19:38)
Vua Ba-Tư-Nặc Khen Ngợi Sự Đặc Biệt Của Đức Phật (Theo Kinh Trung Bộ)	71 (8:20 - 49:25)
Đức Phật Đã Nói Về Ngài: "Đây là đời sống cuối cùng, nay không còn đời sống nào khác nữa" (Theo Kinh Trường Bộ)	71 (49:30 - 55:24)
Bảng tóm tắt về Kinh Phật Sử trong Kinh Tiểu Bộ 29 Vị Phật Trong Kinh Tạng Nguyên Thủy 24 vị Phật thọ ký cho Tiền thân của Đức Phật Thích Ca khi còn làm Bồ-tát	74 (8:23 - 37:16)
Chia sẻ: ‘Nhiều người không biết tu, chưa chứng quả nên sợ lắm, nghe nói chết rồi là hết, Niết-bàn không còn gì hết’.	75 (1:19:33 - 1:23:45)

Có người nói là: “Khi chết rồi, Như Lai còn hay mất?”	
- Làm Sao Để Có Niềm Tin Vững Chắc Không Bị Phá Hoại Đối Với Phật Pháp - Tóm tắt bài Kinh Tư Sát trong Kinh TRUNG BỘ	80 (50:00 - 1:22:43)
Hiểu về các bậc Thánh	
Tóm tắt về Tiền thân của Tôn giả Kondañña (Kiều Trần Như) <i>(Theo Đại Phật Sử)</i>	77 (1:35 - 24:30)
Tóm Tắt Sự Phát Nguyện Và Thành Tựu Của Ngài Xá-Lợi-Phất Và Mục-Kiền-Liên <i>(Theo Đại Phật Sử)</i>	81 (1:49 - 14:51)
Những bài kinh quan trọng	
Bài Kinh Nhất Dạ Hiền <i>(Kinh Trung A Hàm)</i>	25 (2:18:37 - 2:23:02)
Kinh KaLaMa (Khi Nghe Điều Gì Cần Suy Xét, Chớ Vội Vàng Tin Nhận) <i>(Kinh Tăng Chi)</i>	33 (48:45 - 1:26:02)
Các câu chuyện trích từ kinh	
Câu chuyện Lão Nam Nữ	22 (43:12 - 46:55)
Câu chuyện của ông Thích Bách Thủ phạm giới uống rượu nhưng được đức Phật thọ ký đắc Tu-đà-hoàn.	28 (51:25 - 1:17:48)
Câu Chuyện Nhân Quả Của Việc Phỉ Báng Thánh Nhân <i>(Kinh Tạp A Hàm)</i>	30 (23:24 - 44:15)
Câu Chuyện Đức Phật Độ Một Vị Bà-La-Môn Có Thần Thông Đặc Biệt (Chuyện này có ngầm nhiều đạo lý về y dược, nghiệp tái sinh đời sau, công đức giữ giới) <i>(Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	32 (18:56 - 1:33:33)
Câu chuyện: Con Chim Cút (câu chuyện tiền thân của đức Phật)	34 (8:46 - 35:39)

<i>(Kinh Tiểu Bộ - Tạng Kinh Nikaya)</i>	
Câu chuyện Tỳ-kheo-ni Siha (tu 7 năm nhưng không thành tựu, đến lúc định thắt cổ tự tử thì đắc A-la-hán)	35 (33:00 - 48:27)
Chuyện Các Nam Tử Của Nhà Triệu Phú: Setthiputtapeta <i>(Trích từ Kinh Tiểu Bộ thuộc Tạng Nikaya)</i>	36 (1:57 - 17:25)
Quả Báo Của Người Cúng Đường Nước Thơm Cho Phật Chữa Bệnh Trúng Gió <i>(KINH SỐ 7 – Phẩm Tà Tụ Thứ 35 – Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	37 (3:01 - 26:41)
Câu Chuyện Một Người Hạ Độc Đức Phật <i>(Kinh Số 7 – Phẩm 45 – Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	38 (1:21 - 43:01)
Câu Chuyện Đức Phật Độ Ngài Nan Đà <i>(Kinh Số 7 – Phẩm Tàm Quý Thứ 18 – Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	39 (4:30 - 34:39)
“Người Giết Hại Sinh Mạng Nhiều Loài Hữu Tình Để Cúng Đồ Ăn Cho Người Chết, Có Hạnh Phúc, Lợi Ích Nào Không?” <i>(18. Chuyện Đồ Ăn Cúng Người Chết (Tiền Thân Matakabhatta) – Kinh Tiểu Bộ Thuộc Tạng Nikaya)</i>	40 (1:28 - 17:55)
Câu Chuyện Nhân Quả Của Một Người Bị Bệnh Hủi Vào Thời Đức Phật <i>(Kinh (5.3) Suppabuddhakuṭṭhi – Phẩm Phật Tự Thuyết – Kinh Tiểu Bộ)</i>	41 (36:22 - 54:10)
Câu chuyện về vị Tăng sĩ Sona thuyết pháp được đức Phật và chư Thiên khen ngợi. Mẹ của Tôn giả Sona nghe ngài thuyết pháp say sưa hoan hỷ mà độ được nhóm cướp. <i>(Tích Truyện Pháp Cú)</i>	42 (38:47 - 46:47)
Câu Chuyện Quả Báo Của Không Tùy Hỷ Mà Ác Ý Đối Với Sự Cúng Đường Của Người Khác <i>(22. Chuyện Mẹ Của Uttara: Uttaramātupeti – Ngạ Quỷ Sự - Kinh Tiểu Bộ)</i>	43 (10:47 - 22:03)
Câu chuyện về đức Phật độ vị Bà-la-môn (người mà gọi đức Phật là người bạn chiến thắng bất diệt) trước khi độ 5 anh em Kiều Trần Như.	44 (1:23 - 10:28)

Trưởng Giả Chất-Đa-La Lâm Chung Tự Tại (Kinh 574. Bình Tướng - Kinh Tạp A Hàm)	44 (46:17 - 1:04:35)
Câu Chuyện Dòng Họ Thích Bị Vua Tỳ-Lưu-Ly Sát Hại (Kinh Số 2 – Phẩm Đăng Kiến Thứ 34 – Kinh Tăng Nhất A Hàm)	45 (1:41 - 1:24:28)
Câu Chuyện Về Tầm Quan Trọng Của Thức Ăn Để Hỗ Trợ Cho Chứng Quả (Trích từ Phẩm Tâm – Tích Truyện Pháp Cú)	47 (1:02 - 34:18)
Câu chuyện tiền thân của đức Phật, 7 lần ra vào (xuất gia rồi ra về) vì phải gieo hạt vào mùa mưa. Và câu chuyện về Tôn giả Thất Lai.	47 (53:37 - 1:01:50)
Câu chuyện ‘Khóc Đòi Những Chuyện Ở Trên Trời’ (Ông Bà-la-môn keo kiệt để cho đứa con trai bị bệnh chết. Đứa con trước khi chết đặt niềm tin nơi Như Lai, sau khi chết sanh làm chư Thiên. Sau đó xuống độ cho cha mình). (Tích Truyện Pháp Cú)	48 (1:30 - 11:00)
Câu Chuyện Về Một Vị Tỳ-Kheo Siêng Tụng Kinh, Siêng Giảng Thuyết, Tinh Tấn Tư Duy Thời Đức Phật (Kinh 1251. Tụng Kinh - Kinh Tạp A Hàm)	49 (1:12 - 7:24)
Câu Chuyện Về Một Tỳ-kheo Bị Mang Tiếng Xấu Với Vợ Con Người Ta Vào Thời Đức Phật (Kinh 1258. Gia Phụ - Kinh Tạp A Hàm)	49 (7:25 - 17:11)
Câu Chuyện Về Lợi Ích Của Việc Nghe Pháp Và Kính Pháp Của Một Con Nhái Trong Thời Đức Phật (51. Lâu Đài Tiên Nhái: Maṇḍūkadevaputtavimāna - B. Lâu Đài Nam Giới (Purīsavimāna) - Phẩm Đại Xa Thứ 5: Mahārathavagga –Chuyện Thiên Cung - Kinh Tiểu Bộ)	50 (1:07 - 9:57)
Câu Chuyện Về Tôn Giả Thi Bà La – Vị Đệ Tử Phước Đức Số 1 Của Đức Phật Thích Ca (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	52 (7:05 - 1:20:33)
Câu Chuyện Vị Cư Sĩ Nhờ Niệm Các Công Đức Phật Mà Được Thoát Nạn Vào Thời Đức Phật (Kinh Tiểu Bộ Nikaya)	53 (3:08 - 17:54)
Câu chuyện về vị Tể tướng tên Vasakara (Tể tướng của vua A Xà Thế) vì phỉ báng ngài Ma Ha Ca Chiên	53 (23:25 - 26:55)

Diên mà không sám hối nên đọa làm quỷ trong vườn Trúc Lâm.	
Câu Chuyện Về Vị Đạo Phủ Tàn Bạo Giết Người Suốt 55 Năm Vào Thời Đức Phật Thích Ca <i>(Trích từ Tích Truyện Pháp Cú)</i>	58 (1:38 - 25:46)
Câu Chuyện Hay Về Nghiệp Của Khởi Tâm Ái Nhiễm Với Bậc Thánh <i>(Trích từ Tích Truyện Pháp Cú)</i>	59 (1:10 - 22:31)
Câu Chuyện Nhân Quả Trả Vay 500 Đời Từ Oán Thù Nhỏ Là Sở Thích Ăn Trứng Gà <i>(Trích từ Chú Giải Kinh Pháp Cú)</i>	61 (1:36 - 9:51)
Vua Tịnh Phạn Tu Pháp Môn Gì? Thành Tựu Thế Nào? <i>(Kinh Phật Thuyết Tịnh Phạn Vương Niết Bàn)</i>	62 (1:25 - 24:59)
Câu Chuyện Đức Phật Khai Thị Cho Một Tỳ-kheo Bị Bệnh Sắp Mạng Chung <i>(Theo Kinh Tạp A Hàm)</i>	63 (1:16 - 21:50)
Câu Chuyện Quả Báo Người Đồ Tể Và Đứa Con Trai Trong Thời Đức Phật Thích Ca <i>(Theo Tích Truyện Pháp Cú)</i>	64 (1:00 - 18:57)
Câu Chuyện Về Người Mẹ Vì Thương Con Mà Đọa Lạc Khi Chết <i>(Trích từ Kinh Tiểu Bộ)</i>	65 (0:50 - 16:46)
Câu Chuyện Về Phương Tiện Giúp Nhân Gian Của Vua Trời Đế Thích <i>(Trích từ Kinh Tiểu Bộ)</i>	66 (6:36 - 40:30)
Câu Chuyện Về Một Người Bần Cùng, Khổ Cực Nhưng Tin Tam Bảo, Giữ Giới, Học Rộng Nghe Nhiều, Ra Sức Bố Thí, Thành Tựu Chánh Kiến Vào Thời Đức Phật <i>(Theo Kinh Tạp A Hàm)</i>	67 (1:18 - 7:14)
Câu Chuyện Về Một Chàng Trai Đào Hoa Thời Đức Phật <i>(Theo Tích Truyện Pháp Cú)</i>	68 (00:48 - 9:06)

Câu Chuyện Vua Trời Đế Thích Săn Sóc Thế Tôn (Theo Tích Truyện Pháp Cú)	69 (1:00 - 14:54)
Câu Chuyện Đức Phật Độ Người Nông Dân Nghèo (Theo Tích Truyện Pháp Cú)	70 (1:40 - 14:32)
Câu Chuyện Về 500 Cung Nữ Vua Ưu Điền Bị Chết Cháy (Theo Kinh Tiểu Bộ)	71 (1:03 - 8:18)
[Câu chuyện về] Bốn Người Chết Trong Một Ngày, Nhưng Sanh Thú Khác Nhau (Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm)	72 (00:54 - 10:55)
Câu Chuyện Về Người Nữ Mang Thai Đến 7 Năm Và Đau Đẻ Đến Bảy Ngày Trong Thời Đức Phật. Chuyện "Không Đảm Bảo Niềm Tin" (Theo Kinh Tiểu Bộ)	73 (00:47 - 24:57)
Ví Dụ Về Sự Tập Trung Trong Tu Tập (Theo Kinh Tương Ưng Bộ)	74 (1:04 - 8:22)
Chuyện Về Một Người Chăn Bò Thời Đức Phật (Theo Kinh Tiểu Bộ)	75 (0:45 - 15:10)
Chuyện Nghiệp Quả Quá Khứ 11A. Con Quạ Bị Cháy (7 đời) -> Nhân: Đốt Cháy Một Con Bò 11B. Người Đàn Bà Bị Ném Xuống Biển (100 kiếp) -> Nhân: Dìm Chết Một Con Chó 11C. Các Tỳ Kheo Bị Giam Trong Hang 7 ngày (14 kiếp) -> Nhân: Giam Cầm Một Con Cắc Kè (Theo Tích Truyện Pháp Cú)	76 (0:45 - 20:39)
Câu Chuyện Về Quả Báo Của Người Cản Đường Đức Phật (Theo Tích Truyện Pháp Cú)	79 (0:44 - 12:59)
Câu Chuyện Về Một Vị Tỳ-Kheo-Ni Gặp Khó Khăn Trong Tu Tập Vào Thời Đức Phật (Theo Kinh Tiểu Bộ)	79 (13:00 -)

Câu Chuyện Về Tỳ-Kheo-Ni Liên Hoa Sắc (Theo Chú Giải Kinh Pháp Cú)	80 (1:00 - 20:02)
Pháp hành	
Lợi Ích Của Việc Không Ăn Ban Đêm (Trích từ 70. Kinh Kīṭāgiri (Kīṭāgirisutta) – Kinh Trung Bộ)	40 (58:30 - 1:04:30)
Lợi Ích Của Việc Ăn Cháo (Kinh Tăng Chi Bộ)	52 (1:13 - 3:13)
Khi Sợ Hãi Thì Hãy Niệm Phật Hoặc Niệm Pháp Hoặc Niệm Tăng (III. Dhajaggam: Đầu Lá Cờ (S.i,218) – Tương Ưng Sakka – Thiên Có Kệ - Kinh Tương Ưng Bộ)	46 (29:17 - 45:40)
5 Công Đức Của Thừa Sự Lay Phật – Vì Sao Có Công Đức Như Thế? (Theo Kinh Tăng Nhất A Hàm)	54 (3:03 - 12:48)
Ba Hạng Người Đối Với Phẫn Nộ (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	54 (12:54 - 20:56)
Nói Pháp Phải Hợp Người (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	55 (47:36 - 1:01:06)
Thế Nào Là "Sống Theo Pháp" – 5 Hạng Người Tu Học (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	57 (8:44 - 27:45)
Thận Trọng Khi Nghe Pháp: Đối Chiếu Với Pháp và Luật Để Tránh Sai Lầm (Nguồn nội dung từ: Sư Hạnh Tuệ)	59 (22:33 - 43:42)
Bốn Hạng Người Về Nghe Pháp (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	72 (11:00 - 25:00)
Ba Hạng Người Về Trí Tuệ (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	73 (24:58 - 40:41)
Bốn Thời Gian Tu Tập Để Đưa Đến Đoạn Diệt Phiền Não (Theo Kinh Tăng Chi Bộ)	73 (51:20 - 56:45)
Chớ Chấp Hình Tượng Người Mà Sinh Tâm Khinh Mạn	64 (19:00 - 25:46)

<i>(Theo Kinh Tập A Hàm)</i>	
Cần Nắm Phần Cốt Lõi Để Tu Tập	79 (22:00 - 35:34)
Ứng xử trong thế gian	
Thế Nào Là Yêu Thương Chính Mình? <i>(Kinh Tập A Hàm)</i>	13 (2:10 - 7:12)
Bài kinh nói về sử dụng tài sản, buôn bán	
Sử Dụng Tài Sản Như Thế Nào? <i>(Kinh Tập A Hàm)</i>	23 (3:30 - 21:52)
Đức Phật Dạy Về Tài Sản Và Đời Sống <i>(Theo Thiện Sanh trong Kinh Trường A Hàm)</i>	57 (27:49 - 52:39)
Vì Sao Có người Buôn Bán Thành Công, Có Người Buôn Bán Thất Bại ...? <i>(Kinh Buôn Bán (Vaṇijja Sutta) - Tăng Chi Bộ Kinh – Chương Bốn Pháp – Kinh số 79)</i>	48 (15:44 - 23:35)
Đức Phật Dạy Về Buôn Bán Và Dạy Về Tu Tập <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	73 (40:42 - 51:15)
Đức Phật Dạy Về Buôn Bán Và Tu Tập – Phần 3 <i>(Trích Từ Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	74 (37:17 - 52:21)
Tóm tắt bài Kinh Người Buôn Bán 2 <i>(Kinh 3.20 trong Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	
Đức Phật Dạy Tạo Nghiệp Ác Sát Sanh Thì Không Được Thọ Hưởng Tài Sản, Giàu Có <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	65 (16:50 – 25:41)
10 Kiểu Làm Ra Và Hưởng Thụ Tài Sản Đức Phật Khen Ngợi Và Chê Kiểu Nào?	79 (40:54 - 1:06:39)
Bài kinh nói về tiêu chuẩn bạn bè	
Tiêu Chuẩn Của Người Bạn Tốt <i>(Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	31 (1:15 - 10:11)

- Đức Phật Dạy Dấu Hiệu Nhận Biết: Người Có Thể Cùng Nói Chuyện, Cùng Đàm Luận, Người Có Duyên, Được Lợi Ích Khi Nghe Lời Khuyên. - Tóm tắt các dấu hiệu của các hạng người theo 3.67 trong Kinh Tăng Chi Bộ (Kinh Tăng Chi Bộ)	65 (25:43 – 49:05)
- Đức Phật 4 Loại Bạn Chân Thật - Đức Phật Dạy Tích Lũy Tài Sản (Trích từ - 31. Kinh Giáo Thọ Thi-Ca-La-Việt – Thuộc Trường Bộ Kinh)	58 (25:48 – 49:40)
- Điều Gì Là Toàn Bộ Của Đời Sống Tu Hành (Phạm Hạnh)? - Trong Chú Giải giải thích thế nào là Thiện bạn hữu, Thiện bạn đảng, Thiện thân tình (Theo Kinh Tương Ưng Bộ)	71 (55:28 - 1:05:51)
Bài kinh nói về giấc mơ	
4 Nguyên Nhân Của Giấc Mơ	34 (35:43 - 39:33)
6 Hàng Chúng Sanh Có Thể Nằm Mơ	34 (39:34 - 56:20)
Bài kinh nói về vợ chồng	
Vợ Chồng Là Tiên Hay Là Đê Tiện ((4.53) Sống Chung 1: Paṭhamasamvāsa – Kinh Tăng Chi – Thuộc Tạng Nikaya)	35 (8:00 - 20:44)
Làm Sao Để Vợ Chồng Gặp Nhau Ở Đời Này, Đời Sau? ((4.55) Kinh Xứng Đôi 1: Paṭhamasamajivī – Kinh Tăng Chi Bộ - Thuộc Tạng Nikaya)	35 (20:45 - 32:52)
Bài kinh nói về cúng tế	
Làm Các Lễ Cúng Cho Người Chết Thì Các Bà Con Huyết Thống Đã Chết Có Được Hưởng Bố Thí Ấy Hay Không? (Kinh (10.177) Jāṇussoṇi (SA 1041) – Kinh Tăng Chi)	41 (1:48 - 26:24)
Làm Sao Để Mang Lại Lợi Ích Cho Quyển Thuộc? (Kinh Tăng Nhất A Hàm)	24 (3:21 - 13:41)
Làm Sao Để Được Quỷ Thần Bảo Vệ? (Kinh Trường A Hàm)	24 (39:58 - 51:20)

Bài kinh nói về nghĩa vụ người con	
Đức Phật Dạy Nghĩa Vụ của Con đối với cha mẹ và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con <i>(Theo Kinh Trường Bộ)</i>	61 (9:55 - 17:21)
Chăm Sóc Người Bệnh Cũng Như Chăm Sóc Đức Phật Không Khác Vậy <i>(Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	26 (16:30 - 21:08)
Hai Pháp Khiến Cho Người Sinh Vào Nhà Bần Tiện Và Hai Pháp Khiến Cho Người Sinh Vào Nhà Hào Tộc <i>(Kinh Số 7 - Phẩm Khuyến Thỉnh Thứ 19 – Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	48 (11:05 - 13:42)
Bài kinh nói về Hộ niệm	
Hộ niệm lúc lâm chung: cách vị A-la-hán tên Sona ở Tích Lan hộ niệm cho cha mình. <i>(Trích từ A Tỳ Đà)</i>	60 (13:28 - 16:58)
Bài Kinh Ví Dụ Điển Hình Về Hộ Niệm Cho Người Sắp Mạng Chung – Số 2 <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	75 (15:20 - 44:57)
Nói về Bồ thí, Cúng dường	
Sự Khác Biệt Giữa Người Có Bồ Thí Và Người Không Có Bồ Thí <i>(Kinh Tăng Chi – thuộc tạng Nikaya)</i>	38 (53:30 - 1:09:41)
Hai Pháp Bồ Thí Mà Được Công Đức Lớn, Thành Quả Báo Lớn, Được Vị Cam Lồ, Đến Chỗ Vô Vi <i>(Kinh Số 10 – Phẩm 20 - Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	45 (1:24:30 - 1:28:36)
Thực Hành Bồ Thí Thế Nào Để Có Công Đức Vô Số, Vô Lượng? <i>((6.37) Vật Thí Gồm Sáu Phần: Chaḷaṅgadāna (EA 37.4*) – - Phẩm Sáu Pháp - Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	46 (1:10 - 12:27)
Câu Chuyện Quả Báo Của Người Bồ Thí Rồi Hối Hận <i>((3.20) Không Con: Dutiyam aputtaka - (SA 1233, SA2 60) – Tương Ưng Kosala - Kinh Tương Ưng Bộ)</i>	46 (12:28 - 29:11)
5 Việc Thí Không Được Phước & 5 Việc Thí Được Phước	53 (17:55 - 23:23)

<i>(Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	
Khi Bồ Thí Cần Tác Ý Như Thế Nào? <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	57 (1:14:22 - 1:28:50)
Đức Phật Dạy Bồ Thí Cần Phải Tác Ý Thế Nào? So Sánh Công Đức Của Bồ Thí Các Đối Tượng - Các điểm người bồ thí cần lưu ý - Quả dị thực của việc làm có cẩn thận - Câu chuyện Bà-la-môn Velāma (Tiền thân của Đức Phật) - Giải thích tại sao phước của việc quán tưởng Vô thường thì lớn <i>(Theo Kinh Tăng Chi Bộ)</i>	77 (24:31 - 58:21)
Quả Báo Của Việc Bồ Thí Và Khuyến Khích Người Khác Bồ Thí (Câu chuyện chương khổ chân mèo) <i>(Trích từ Tích Truyện Pháp Cú)</i>	60 (1:10 - 13:25)
Cúng Đường Bậc Nào Được Quả Báo Hiện Tiền? <i>(Kinh Tăng Nhất A Hàm)</i>	25 (1:12:54 - 1:26:58)
Thứ Tự Quả Báo Lớn Nhỏ Của Việc Cúng Đường Các Đối Tượng <i>(Theo Kinh Trung Bộ)</i>	62 (25:02 - 41:21)
Thứ Tự Công Đức Cúng Đường Cho Tập Thể (từ nhỏ đến lớn) <i>(Theo Kinh Trung Bộ)</i>	63 (21:53 - 31:38)
Đức Phật dạy "Tạo phước chớ chán nản"	78 (4:28 - 13:51)
10 Ba-la-mật Bảng 10 Ba-la-mật	63 (1:22:34 - 1:23:40)
Dấu Hiệu Nhận Biết Từng Điều Trong 10 Ba-La-Mật Ở Mỗi Người Ví dụ thực tế (3 loại người thường gặp)	78 (13:52 - 46:57)